



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

8

Tháng 4 - 2023

LỄ GẶP MẶT KỶ NIỆM 65 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH XÂY DỰNG (29/4/1958 - 29/4/2023)



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại buổi lễ



*Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và các đồng chí nguyên lãnh đạo Bộ Xây dựng
chụp ảnh lưu niệm*

THÔNG TIN
**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI TƯ

8

SỐ 8 - 4/2023



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước 5
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nghiệp APEC 6
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030" 7
- Nghị định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân 9
- Nghị định của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023 11

Văn bản của địa phương

- Bình Dương: ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh 13
- Bình Dương: ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương 15
- Lâm Đồng: quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025. 16

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

BẠCH MINH TUẤN

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

ThS. ĐỖ HỮU LỰC

(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

CN. NGUYỄN THỊ THU TRANG

Khoa học công nghệ xây dựng

- Nghiệm thu Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế do Cung Triển 18
lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia thực hiện
- Hội thảo toàn quốc về an toàn công trình 19
- Khai mạc không gian trưng bày Mô hình, sa bàn nhà ở 21
truyền thống Việt Nam tại Cung Triển lãm kiến trúc, quy
hoạch xây dựng quốc gia
- Trung Quốc: Tăng cường giám sát chất lượng công 22
trình và nâng cao chất lượng kỹ thuật thi công
- Xu hướng thi công ngoài công trường 24
- Kiến trúc của tương lai 26
- Thành phố Basel (Thụy Sĩ) phủ xanh các mái nhà 27
- Vật liệu sinh thái - hướng tới nền kinh tế tuần hoàn 29
- Tiêu chuẩn xanh EDGE 31

Thông tin

- Bộ Xây dựng tổng kết công tác Quý I và triển khai 33
nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2023
- Lễ gặp mặt kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành 34
Xây dựng (29/4/1958 - 29/4/2023)
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị thăm nhà 36
máy Sanvig liên doanh Việt Nam - Cuba
- Đảng bộ Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị Ban Chấp 37
hành lần thứ 12
- Bộ Xây dựng phát động Tháng hành động về an toàn 38
vệ sinh lao động, Tháng Công nhân năm 2023
- Thành phố dành cho phụ nữ và trẻ em - khía cạnh 40
nhân văn trong quy hoạch đô thị hiện đại
- Thúc đẩy hiện đại hóa ngành xây dựng mang tính đặc 42
sắc Trung Quốc
- Chợ trong môi trường đô thị hiện đại 45
- Quy hoạch tổng thể Dubai đến năm 2040 48



VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước

Ngày 05/4/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 08/2023/QĐ-TTg về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước. Quyết định này quy định về nguyên tắc hoạt động; tổ chức, quản lý, vận hành; dịch vụ và ứng dụng; kết nối; bảo đảm an toàn thông tin; chất lượng; kinh phí bảo đảm hoạt động cung cấp và sử dụng dịch vụ của Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước và áp dụng cho các đối tượng:

- Cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên ở trung ương; Tỉnh ủy, thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này;

- Cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên ở địa phương quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này;

- Cục Bưu điện Trung ương;

- Các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng được thiết lập và duy trì hoạt động bảo đảm theo 04 nguyên tắc, cụ thể: thống nhất trong tổ chức, quản lý, kết nối và bảo đảm an toàn thông tin; bảo đảm chất lượng, an toàn, bảo mật thông tin; kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng; Mạng truyền số liệu chuyên dùng được giám sát, kiểm soát tập trung.

Quyết định quy định cụ thể về tổ chức, quản

lý, vận hành; về dịch vụ và ứng dụng; về kết nối và bảo đảm an toàn thông tin của Mạng truyền số liệu chuyên dùng. Cụ thể là hệ thống thông tin kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng được bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và quy định của pháp luật liên quan. Trung tâm dữ liệu, hệ thống thông tin, cổng kết nối phải kiểm tra bảo đảm an toàn thông tin và khắc phục các lỗ hổng bảo mật (nếu có) trước khi kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng; kiểm tra định kỳ theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Về trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ, quy định:

- Tổ chức thực hiện các quy định về dịch vụ, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, chất lượng theo quy định tại Quyết định này và quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Bảo đảm hoạt động hạ tầng truyền dẫn phục vụ mạng truy nhập cấp II.

- Phối hợp với Cục Bưu điện Trung ương triển khai kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng bảo đảm cung cấp dịch vụ liên tục, chất lượng, an toàn và bảo mật thông tin.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý sự cố kỹ thuật, bảo đảm chất lượng dịch vụ, an toàn và bảo mật thông tin.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nghiệp APEC

Ngày 12/4/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nghiệp APEC. Quyết định này quy định về đối tượng được cấp thẻ đi lại doanh nhân APEC; trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC đối với doanh nhân Việt Nam; việc xét duyệt nhân sự, cấp chứng nhận tạm trú đối với doanh nhân nước ngoài sử dụng thẻ đi lại doanh nhân APEC; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong sử dụng và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC. Áp dụng cho các đối tượng sau: Doanh nhân Việt Nam; doanh nhân nước ngoài; Cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và các hoạt động về hợp tác, phát triển kinh tế của APEC; Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan đến việc xét duyệt, cấp, sử dụng, quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC đối với doanh nhân Việt Nam, xét duyệt nhân sự và cấp chứng nhận tạm trú đối với doanh nhân nước ngoài.

Thẻ đi lại doanh nhân APEC, gọi tắt là thẻ ABTC, là một loại thẻ do cơ quan có thẩm quyền của nền kinh tế thành viên APEC cấp cho doanh nhân của mình sau khi nhận được sự đồng ý cho phép nhập cảnh từ các nền kinh tế thành viên khác. Thẻ ABTC có các thông tin sau: ảnh chân dung, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số thẻ, ngày hết hạn thẻ, chữ ký, số hộ chiếu, thông tin các nền kinh tế thành viên đồng ý cho nhập cảnh.

Quy định trách nhiệm sử dụng thẻ ABTC:

1. Doanh nhân Việt Nam được cấp thẻ ABTC có trách nhiệm sử dụng thẻ trong việc đi lại để thực hiện các hoạt động hợp tác kinh doanh, thương mại, đầu tư, dịch vụ hoặc tham dự các

hội nghị, hội thảo và các mục đích kinh tế khác tại các nền kinh tế thành viên; giữ gìn và bảo quản thẻ; không được tự ý tẩy, xóa, sửa chữa hoặc làm sai lệch hình thức, thông tin ghi trên thẻ; không được dùng thẻ vào việc vi phạm pháp luật. Phải tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và các quy định khác liên quan đến hoạt động của doanh nhân tại các nền kinh tế thành viên. Nếu không còn làm việc tại cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức hoặc không còn giữ các chức vụ nêu tại Điều 9 Quyết định này phải có trách nhiệm trả lại thẻ ABTC cho cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức.

2. Doanh nhân nước ngoài sử dụng thẻ ABTC phải tuân thủ quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác những thông tin, tài liệu của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trong báo cáo và cam kết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật cũng như quy định của các nền kinh tế thành viên áp dụng đối với người mang thẻ ABTC.

2. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền quản lý hoạt động của doanh nhân nước ngoài sử dụng thẻ ABTC nhập cảnh Việt Nam theo đúng mục đích nhập cảnh và phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện khai báo tạm trú cho doanh nhân theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam có trách nhiệm phối hợp với Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an trong việc cung cấp thông tin về nhân sự của doanh nhân đến các

nền kinh tế thành viên, khi họ có yêu cầu phía Việt Nam xem xét nhân sự để được cấp thẻ ABTC.

4. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nếu có vi phạm trong quá trình đề nghị cấp thẻ ABTC sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 7 năm 2023 và thay thế Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy

chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC, Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về việc cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC ban hành kèm theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030"

Ngày 03/4/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 338/QĐ-TTg Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030".

Do yêu cầu cấp thiết của thực tiễn như thiếu nguồn cung nhà ở xã hội, góp phần tháo gỡ khó khăn, phát triển thị trường bất động sản ổn định, lành mạnh, để thúc đẩy việc phát triển nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước, trên cơ sở báo cáo của các địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030. Sau khi tổng hợp báo cáo của các địa phương và xin ý kiến của các bộ, ngành có liên quan và ý kiến các thành viên Chính phủ, Bộ Xây dựng đã hoàn

thiện dự thảo Đề án trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án.

Tại Đề án đã nêu và đánh giá thực trạng về cơ chế chính sách và kết quả triển khai thực hiện việc đầu tư phát triển dự án nhà ở xã hội khu vực đô thị và nhà ở công nhân khu công nghiệp bố trí quỹ đất nhà ở xã hội, nhà ở công nhân bố trí, giải ngân nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội. Đồng thời, đã nêu một số tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện xác định nhu cầu về nhà ở xã hội của các đối tượng thu nhập thấp và công nhân khu công nghiệp.

Về mục tiêu tổng quát:

- Phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân có giá phù hợp với khả năng chi trả của hộ gia đình có thu nhập trung bình, thu nhập thấp khu vực đô thị và của công nhân, người lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Nhà nước khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển nhà ở để tạo điều kiện để mọi người có chỗ ở theo cơ chế thị trường, đáp ứng mọi nhu cầu của người dân, đồng thời có chính sách để hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp và người

nghèo gặp khó khăn về nhà ở nhằm góp phần ổn định chính trị, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển đô thị, nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại.

VỀ MỤC TIÊU CỤ THỂ:

Phấn đấu đến năm 2030, tổng số căn hộ các địa phương hoàn thành khoảng 1.062.200 căn. Trong đó, giai đoạn 2021-2025 hoàn thành khoảng 428.000 căn; giai đoạn 2025-2030 hoàn thành khoảng 634.200 căn.

Một số giải pháp sau được đề xuất:

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, pháp luật về nhà ở xã hội dành cho người thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp: Nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số chính sách nhằm đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội và sửa đổi Luật Nhà ở 2014 đồng bộ với Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Đấu thầu (sửa đổi), pháp luật về thuế và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, trong đó sửa đổi các cơ chế chính sách về nhà ở xã hội.

2. Giải pháp tổ chức triển khai, thực hiện dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Các bộ, ngành tiếp tục rà soát, nhận diện các tồn tại, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân, từ đó đề xuất các giải pháp; trước hết tập trung sửa đổi ngay các văn bản quy phạm thuộc thẩm quyền của Chính phủ, bộ, ngành và địa phương đảm bảo đồng bộ, thông thoáng, phân cấp triệt để, rút ngắn các thủ tục hành chính... Tập trung và ưu tiên tín dụng để cho vay các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đảm bảo công tác an sinh, xã hội. Trong quá trình xây dựng chính sách, nghiên cứu đề xuất ban hành chính sách theo hướng hậu kiểm (giá bán, đối tượng, điều kiện..).

- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương hoàn thành việc lập, sửa đổi, bổ sung Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của các địa phương. Người đứng đầu địa phương phải xác định đây là nhiệm vụ chính trị của cá nhân; lập, phê duyệt kế hoạch triển khai cụ thể cho việc đầu tư các dự án nhà ở xã hội

theo từng năm và theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030 đảm bảo nhu cầu của địa phương. Đồng thời phải có giải pháp đẩy nhanh việc đầu tư xây dựng các dự án đang triển khai thực hiện, các dự án đã có chủ trương đầu tư, hay việc quy hoạch, bố trí và công khai các quỹ đất đã giải phóng mặt bằng phục vụ phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để doanh nghiệp quan tâm, đề xuất dự án. Đảm bảo đến năm 2030 hoàn thành đầu tư ít nhất 1 triệu căn hộ trên phạm vi cả nước. Phải có trách nhiệm công khai, giới thiệu quỹ đất đầu tư nhà ở xã hội cho các doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất đầu tư; cân đối bố trí ngân sách địa phương để khuyến khích, ưu đãi thêm để kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn. Quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân độc lập tại các vị trí phù hợp, thuận tiện, có quy mô lớn, đầy đủ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Nghiên cứu phân cấp, đơn giản hóa, rút ngắn các thủ tục hành chính theo thẩm quyền; các địa phương quy định rõ đầu mối thực hiện thủ tục hành chính trong lập, phê duyệt dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân...

- Các doanh nghiệp, tập đoàn kinh doanh bất động sản lớn ngoài việc phát triển các dự án khu đô thị, nhà ở thì cần quan tâm hơn nữa đến việc đầu tư phát triển nhà ở xã hội dành cho các đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp tại các địa phương nhằm đảm bảo công tác an sinh, xã hội và đạt mục tiêu đề ra của Đề án. Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong khu công nghiệp sử dụng nhiều công nhân, người lao động cần quan tâm xây dựng nhà lưu trú hỗ trợ chỗ ở cho công nhân, người lao động của doanh nghiệp thuê.

Trách nhiệm của Bộ Xây dựng:

- Nghiên cứu dự thảo, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua Luật Nhà ở (sửa đổi) theo Nghị quyết số 50/2022/QH15 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh

Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022. Sửa đổi Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP của Chính phủ đối với điều kiện quy hoạch khi lựa chọn chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội theo hình thức đấu thầu để ban hành trong quý II năm 2023. Xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số chính sách nhằm đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội để trình Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét thông qua trong quý II năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, triển khai hiệu quả, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 để thực hiện chính sách nhà ở xã hội. Thực hiện rà soát, lập và công bố danh mục các Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân được vay vốn ưu đãi theo quy định pháp luật về nhà ở và

vay gói hỗ trợ lãi suất 2% thông qua hệ thống ngân hàng thương mại theo quy định tại Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ. Phối hợp trong việc xác định nhu cầu và triển khai cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội.

- Đôn đốc các địa phương thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch, bố trí quỹ đất dành để phát triển nhà ở xã hội khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân theo đúng quy định pháp luật; thực hiện nghiêm quy định dành quỹ đất 20% làm nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở, khu đô thị và đảm bảo nhu cầu phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong việc thực hiện pháp luật về phát triển nhà ở xã hội...

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03/4/2023.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

Nghị định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân

Ngày 17/4/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Nghị định này quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động tại nước ngoài; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân tại Việt Nam. Tại Nghị định đã quy định một số nội dung như sau:

Nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân gồm: dữ liệu cá nhân được xử lý theo quy định của pháp luật. Chủ thể dữ liệu được biết về hoạt động liên quan tới xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác. Dữ liệu cá nhân chỉ được xử lý đúng với mục đích đã được Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba đăng ký, tuyên bố về xử lý dữ liệu cá nhân. Dữ liệu cá nhân thu thập phải phù hợp và giới hạn trong phạm vi, mục đích cần xử lý. Dữ liệu cá nhân không được mua, bán dưới mọi hình thức, trừ trường hợp luật có quy định

khác. Dữ liệu cá nhân được cập nhật, bổ sung phù hợp với mục đích xử lý. Dữ liệu cá nhân được áp dụng các biện pháp bảo vệ, bảo mật trong quá trình xử lý, bao gồm cả việc bảo vệ trước các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng, chống sự mất mát, phá hủy hoặc thiệt hại do sự cố, sử dụng các biện pháp kỹ thuật. Dữ liệu cá nhân chỉ được lưu trữ trong khoảng thời gian phù hợp với mục đích xử lý dữ liệu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Bên Kiểm soát dữ liệu, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân phải chịu trách nhiệm tuân thủ các nguyên tắc xử lý dữ liệu được quy định từ khoản 1 tới khoản 7 Điều này và chứng minh sự tuân thủ của mình với các nguyên tắc xử lý dữ liệu đó.

Hành vi bị nghiêm cấm có 05 hành vi: (1) Xử lý dữ liệu cá nhân trái với quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (2) Xử lý dữ liệu cá nhân để tạo ra thông tin, dữ liệu nhằm chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (3) Xử lý dữ liệu cá nhân để tạo ra thông tin, dữ liệu gây ảnh hưởng tới an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác; (4) Cản trở hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan có thẩm quyền; (5) Lợi dụng hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân để vi phạm pháp luật.

Quyền của chủ thể dữ liệu gồm có: Quyền được biết; Quyền đồng ý; Quyền truy cập; Quyền rút lại sự đồng ý; Quyền xóa dữ liệu; Quyền hạn chế xử lý dữ liệu; Quyền cung cấp dữ liệu; Quyền phản đối xử lý dữ liệu; Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện; Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại; Quyền tự bảo vệ.

Nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu gồm có: tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình. Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác. Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân khi đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân. Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân. Thực hiện

quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Về hình thức yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân: Chủ thể dữ liệu trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác đến trụ sở Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân. Người tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân yêu cầu điền các nội dung vào Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân. Trường hợp tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin không biết chữ hoặc bị khuyết tật không thể viết yêu cầu thì người tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin có trách nhiệm giúp điền các nội dung vào Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân...

Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân phải được thể hiện bằng tiếng Việt gồm các nội dung chính sau đây: (1) Họ, tên; nơi cư trú, địa chỉ; số chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu của người yêu cầu; số fax, điện thoại, địa chỉ thư điện tử (nếu có); (2) Dữ liệu cá nhân được yêu cầu cung cấp, trong đó chỉ rõ tên văn bản, hồ sơ, tài liệu; (3) Hình thức cung cấp dữ liệu cá nhân; (4) Lý do, mục đích yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân.

Biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân

Biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân được áp dụng ngay từ khi bắt đầu và trong suốt quá trình xử lý dữ liệu cá nhân.

Các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân, bao gồm: Biện pháp quản lý do tổ chức, cá nhân có liên quan tới xử lý dữ liệu cá nhân thực hiện; Biện pháp kỹ thuật do tổ chức, cá nhân có liên quan tới xử lý dữ liệu cá nhân thực hiện; Biện pháp do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Nghị định này và pháp luật có liên quan; Biện pháp điều tra, tố tụng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện; Các biện pháp khác theo quy định của pháp luật.

Tại Nghị định đã quy định trách nhiệm của

một số cơ quan, đơn vị, trong đó:

Giao trách nhiệm cho Bộ Công an: giúp Chính phủ thống nhất thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Hướng dẫn, triển khai hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ quyền của chủ thể dữ liệu trước các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, đề xuất ban hành Tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu cá nhân và các khuyến nghị áp dụng. Xây dựng, quản lý, vận hành Cổng thông tin quốc gia về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đánh giá kết quả công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Tiếp nhận hồ sơ, biểu mẫu, thông tin về bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định tại Nghị định này. Thúc đẩy các biện pháp và thực hiện nghiên cứu để đổi mới trong lĩnh vực bảo vệ dữ liệu cá nhân, triển khai hợp tác quốc tế về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật

Giao trách nhiệm cho Bộ Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí, tổ chức và doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý thực hiện bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định tại Nghị định này. Xây dựng, hướng dẫn và triển khai các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với dữ liệu cá nhân trong các hoạt động thông tin và truyền thông theo chức năng,

nhiệm vụ được giao. Phối hợp với Bộ Công an trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Giao trách nhiệm cho bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: Thực hiện quản lý nhà nước đối với bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Xây dựng và triển khai các nội dung, nhiệm vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Nghị định này. Bổ sung các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân trong xây dựng, triển khai các nhiệm vụ của các bộ, ngành. Bố trí kinh phí phục vụ hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Ban hành Danh mục dữ liệu mở phù hợp với quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Giao trách nhiệm cho UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Thực hiện quản lý nhà nước đối với bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Triển khai các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Nghị định này. Bố trí kinh phí phục vụ hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Ban hành Danh mục dữ liệu mở phù hợp với quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinh-phu.vn/>)

Nghị định của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023

Ngày 14/4/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 12/2023/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền

thuê đất trong năm 2023. Nghị định này quy định việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất. Áp dụng cho các

đối tượng bao gồm: Người nộp thuế; cơ quan thuế; công chức thuế; cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Đối tượng được gia hạn bao gồm:

1. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế sau: nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; xây dựng; hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên (không gia hạn đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của dầu thô, condensate, khí thiên nhiên thu theo hiệp định, hợp đồng); Sản xuất đồ uống; in, sao chép bản ghi các loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị); sản xuất mô tô, xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị; thoát nước và xử lý nước thải.

2. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế sau: vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản; hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các

hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động chiếu phim; hoạt động phát thanh, truyền hình; lập trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; hoạt động dịch vụ thông tin; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng.

3. Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.

4. Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trình tự, thủ tục gia hạn:

1. Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ số thuế, tiền thuê đất phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

2. Người nộp thuế tự xác định và chịu trách nhiệm về việc đề nghị gia hạn đảm bảo đúng đối tượng được gia hạn theo Nghị định này. Nếu người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn cho cơ quan thuế sau ngày 30 tháng 9 năm 2023 thì không được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này. Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến làm tăng số phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số phải nộp tăng thêm do khai bổ sung. Nếu người nộp thuế khai bổ sung hồ

sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn sau khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì không được gia hạn số phải nộp do khai bổ sung.

3. Cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế về việc chấp nhận gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Trường hợp trong thời gian gia hạn, cơ quan thuế có cơ sở xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng gia hạn thì cơ quan thuế có văn bản thông báo cho người nộp thuế về việc không gia hạn và người nộp thuế phải nộp đủ số tiền thuế, tiền thuê đất và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước. Trường hợp sau khi hết thời gian gia hạn, qua thanh tra, kiểm tra cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này thì người nộp thuế phải nộp số tiền thuế còn thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế, tiền thuê đất được gia hạn trong khoảng thời gian được gia hạn thời hạn nộp (bao gồm cả trường hợp người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn cho cơ quan thuế sau khi đã nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại khoản 1 Điều này và trường hợp cơ quan có thẩm quyền qua kiểm tra, thanh tra xác định người nộp thuế được gia

hạn có số phải nộp tăng thêm của các kỳ tính thuế được gia hạn). Trường hợp cơ quan thuế đã tính tiền chậm nộp (nếu có) đối với các hồ sơ thuế thuộc trường hợp được gia hạn theo quy định tại Nghị định này thì cơ quan thuế thực hiện điều chỉnh, không tính tiền chậm nộp.

5. Chủ đầu tư các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các khoản thanh toán từ nguồn ngân sách nhà nước cho các công trình xây dựng cơ bản của các dự án sử dụng vốn ODA thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng khi làm thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước phải gửi kèm thông báo cơ quan thuế đã tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn hoặc Giấy đề nghị gia hạn có xác nhận đã gửi cơ quan thuế của nhà thầu thực hiện công trình. Kho bạc Nhà nước căn cứ trên hồ sơ do chủ đầu tư gửi để chưa thực hiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng trong thời gian gia hạn. Khi hết thời gian gia hạn, nhà thầu phải nộp đủ số thuế được gia hạn theo quy định.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 14/4/2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinh-phu.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Bình Dương: ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh

Ngày 13/4/2023, UBND tỉnh Bình Dương đã có Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Quy định này quy định về đơn giá bồi

thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020

của Chính phủ. Áp dụng cho đối tượng là người sử dụng đất quy định tại Điều 5 Luật Đất đai năm 2013 khi Nhà nước thu hồi đất; cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và các đơn vị khác có liên quan đến việc bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Quy định về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất

1. Đối với nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi Nhà nước thu hồi đất phải tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần mà phần còn lại không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì chủ sở hữu nhà ở, công trình đó được bồi thường bằng giá trị xây dựng mới của nhà ở, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương.

Nhà ở, các công trình phục vụ sinh hoạt không đủ điều kiện được bồi thường về đất nhưng là tài sản được chứng minh là sở hữu hợp pháp và tại thời điểm xây dựng chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền công bố hoặc xây dựng phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, không vi phạm hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật thì được hỗ trợ bằng 70% giá trị xây dựng mới của nhà ở, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương.

Giá trị xây dựng mới của nhà ở, công trình được tính theo diện tích xây dựng của nhà ở, công trình nhân với đơn giá xây dựng mới của nhà ở, công trình được UBND tỉnh quy định.

2. Đối với nhà, công trình xây dựng khác không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quy định này, khi Nhà nước thu hồi đất mà bị tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần mà phần còn lại không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì được bồi thường thiệt hại

theo Mức bồi thường nhà, công trình bằng tổng giá trị hiện có của nhà, công trình bị thiệt hại và khoản tiền tính bằng tỷ lệ phần trăm theo giá trị hiện có của nhà, công trình đó.

Đối với nhà, công trình xây dựng khác bị phá dỡ một phần mà phần còn lại không còn sử dụng được thì bồi thường cho toàn bộ nhà, công trình; trường hợp nhà, công trình xây dựng khác bị phá dỡ một phần, nhưng vẫn tồn tại và sử dụng được phần còn lại thì bồi thường phần giá trị công trình bị phá dỡ và được cấp hỗ trợ thêm 30% giá trị công trình đã bị tháo dỡ để sửa chữa, hoàn thiện phần còn lại theo tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương của nhà, công trình xây dựng trước khi bị tháo dỡ.

3. Nhà, công trình thuộc sở hữu Nhà nước: Không được bồi thường đối với diện tích nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước và diện tích coi như trái phép; đối với phần chi phí tự cải tạo, sửa chữa, nâng cấp được cấp có thẩm quyền cho phép thì được hỗ trợ 100% theo đơn giá quy định. Trường hợp đặc biệt khi thu hồi không có nhà tái định cư để bố trí cho thuê theo quy định thì được hỗ trợ 60% giá trị nhà đang thuê.

Quy định xử lý chuyển tiếp

Đối với những dự án, hạng mục đã chi trả xong bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không áp dụng hoặc không điều chỉnh theo Quyết định này.

Đối với những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án đã được phê duyệt hoặc đang thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do UBND tỉnh ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo chính sách, phương án đã phê duyệt, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo

Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2023 và thay thế Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá

bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

(Xem toàn văn tại
<https://binhduong.gov.vn/>)

Bình Dương: ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh

Ngày 13/4/2023, UBND tỉnh Bình Dương đã có Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Đối tượng áp dụng là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường; tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng; người sử dụng đất theo quy định tại Điều 5 của Luật Đất đai 2013 khi Nhà nước thu hồi đất; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Một số nội dung về được quy định tại Quyết định này như sau:

Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với trường hợp chi phí đầu tư vào đất không có hồ sơ, chứng từ chứng minh: việc xác định chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với trường hợp chi phí đầu tư vào đất không có hồ sơ, chứng từ chứng minh quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở: việc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất ở quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản

4 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP.

Bồi thường về đất, chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất phi nông nghiệp không phải là đất ở của hộ gia đình, cá nhân: Bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất phi nông nghiệp không phải là đất ở của hộ gia đình, cá nhân quy định tại Khoản 3, Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP

Bồi thường chi phí tự cải tạo, sửa chữa, nâng cấp nhà, công trình đối với người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước: bồi thường chi phí tự cải tạo, sửa chữa, nâng cấp nhà, công trình đối với người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP

Việc phân chia tiền bồi thường về đất cho các đối tượng đồng quyền sử dụng quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP do các đối tượng đó tự thỏa thuận có lập thành văn bản; trường hợp không thỏa thuận được thì việc phân chia được giải quyết theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, số tiền bồi thường tạm gửi vào Kho bạc nhà nước.

Ngoài ra còn quy định bồi thường về di chuyển mồ mả; bồi thường thiệt hại do hạn chế khả năng sử dụng đất, thiệt hại tài sản gắn liền với đất đối với đất thuộc hành lang an toàn khi xây dựng công trình có hành lang bảo vệ an toàn; bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất trong hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp trên không; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối

với các trường hợp thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người; hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất.

Về trách nhiệm của UBND huyện, thị xã, thành phố, Quy định nêu rõ: chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ gồm: tổ chức, điều hành các cơ quan chuyên môn trực thuộc và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng phối hợp thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được quy định theo thẩm quyền; rà soát quỹ đất, tổ chức lập và thực hiện dự án tái định cư trên địa bàn theo quy định pháp luật; tổ chức, tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thực hiện giải phóng mặt bằng theo đúng quy định thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chỉ đạo tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng lập và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất theo thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch tạo lập các khu tái định cư tại địa phương theo

phân cấp của UBND tỉnh; hoàn thiện cơ sở hạ tầng của khu tái định cư trước khi tiến hành thu hồi đất.

Riêng trách nhiệm của Sở Xây dựng: cần phối hợp với Sở Tài chính xây dựng quy định về điều kiện bồi thường, đơn giá bồi thường thiệt hại đối với nhà, công trình phục vụ sinh hoạt, vật kiến trúc, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình hạ tầng xã hội. Hướng dẫn việc xác định và xử lý những vướng mắc liên quan đến việc xác định chi phí đầu tư xây dựng công trình, niên hạn sử dụng của các công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy định của pháp luật về xây dựng để làm cơ sở cho việc tính toán bồi thường và hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2023 và thay thế Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

(Xem toàn văn tại
<https://binhduong.gov.vn/>)

Lâm Đồng: quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025

Ngày 05/4/2023, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025.

Quyết định này quy định về việc quản lý,

vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2021-2025. Áp dụng cho đối tượng là UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện các dự án

đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giai đoạn 2021-2025.

1. Quy định về quy trình bảo trì công trình xây dựng:

Trình tự thực hiện bảo trì công trình xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP). Nội dung của quy trình bảo trì công trình xây dựng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

2. Quy định về trách nhiệm lập, phê duyệt quy trình bảo trì công trình: Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình lập và bàn giao cho chủ đầu tư quy trình bảo trì công trình xây dựng cùng với hồ sơ bản vẽ thi công. Trường hợp có tiêu chuẩn về bảo trì hoặc có quy trình bảo trì của công trình tương tự phù hợp thì chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có thể áp dụng tiêu chuẩn hoặc quy trình đó cho công trình mà không cần lập quy trình bảo trì riêng. Chủ đầu tư phê duyệt quy trình bảo trì công trình.

3. Quy định về trách nhiệm lập kế hoạch bảo trì công trình: Ban quản lý xã căn cứ quy trình bảo trì công trình đã được phê duyệt và hiện trạng công trình, lập kế hoạch bảo trì công

trình xây dựng hàng năm. Nội dung của kế hoạch bảo trì công trình xây dựng thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

4. Quy định về thực hiện bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

5. Quy định về nội dung bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

6. Quy định về Chi phí, định mức chi phí thực hiện công tác bảo trì công trình

Chi phí thực hiện công tác bảo trì công trình thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng. Định mức chi phí thực hiện công tác bảo trì công trình: Thực hiện theo quy định tại phụ lục VI Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2023.

**(Xem toàn văn tại
<https://lamdong.gov.vn/>)**

Nghiệm thu Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế do Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia thực hiện

Ngày 14/4/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng nghiệm thu Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế “Nghiên cứu thực trạng kiến trúc nhà ở truyền thống và lập mô hình, sa bàn trưng bày phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và triển lãm”, do nhóm nghiên cứu thuộc Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch kiến trúc Hồ Chí Quang - Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Trình bày sự cần thiết và các nội dung thực hiện Nhiệm vụ, kết quả đạt được, KTS. Đoàn Trinh Tùng cho biết, qua thu thập, tham khảo tài liệu trong nước có liên quan đến nội dung nghiên cứu, áp dụng nhiều phương pháp khoa học, nhóm tác giả đã lựa chọn được 10 mẫu nhà ở truyền thống đại diện cho 5 vùng, miền để lập hồ sơ hiện trạng phục vụ lập mô hình, sa bàn; lập mô hình, sa bàn phục vụ học tập, nghiên cứu và trưng bày; lập 7 mô hình chi tiết nhà ở truyền thống, với tỷ lệ 1/20; xây dựng không gian trưng bày và thuyết minh mô hình, sa bàn.

Theo KTS. Đoàn Trinh Tùng, Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia sẽ phối hợp với Bảo tàng Dân tộc học để cùng khai thác các mô hình, sa bàn; kết hợp với các mô hình mẫu nhà ở tỷ lệ 1:1 hiện đang được trưng bày tại Bảo tàng Dân tộc học nhằm thể hiện chi tiết hơn cấu trúc, các họa tiết trang trí và vật dụng bên trong nhà truyền thống; phối hợp với Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam tổ chức trưng bày về chủ đề kiến trúc nhà ở và văn hóa, lịch sử các dân tộc Việt Nam. Ngoài ra, nhóm tác giả đề xuất Bộ Xây dựng nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ số hóa 3D trong trưng bày tư liệu về nhà ở truyền thống nói riêng và kiến trúc truyền thống Việt Nam nói chung.

Tại cuộc họp, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng nhất trí với lý do, sự cần thiết của Nhiệm vụ, đồng thời ghi nhận nỗ lực



Chủ tịch Hội đồng Hồ Chí Quang và các chuyên gia tham quan trực tiếp các mô hình, sa bàn tại không gian trưng bày của Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia



Toàn cảnh cuộc họp

của nhóm tác giả trong quá trình thực hiện Nhiệm vụ theo đề cương đã phê duyệt. Các sản phẩm Nhiệm vụ được hoàn thành và đảm bảo chất lượng; hồ sơ nghiệm thu tuân thủ quy định hiện hành. Qua tham quan trực tiếp các mô hình, sa bàn - sản phẩm của Nhiệm vụ tại không gian trưng bày của Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia, các thành viên Hội đồng lưu ý nhóm tác giả cần làm rõ hơn phương pháp xây dựng các mô hình cũng như lý do, tính tiêu biểu của mô hình thực tế được lựa chọn làm mô hình điểm, căn cứ để lược các chi tiết không phù hợp của mô hình hiện trạng; xem xét thêm không gian cảnh quan

xung quanh; làm rõ hơn phạm vi, diện tích khu vực làm sa bàn; bổ sung ảnh chụp mô hình khảo sát thực tế nhằm tăng tính thuyết phục của các mô hình và làm tài liệu lưu trữ kèm theo.

Tổng hợp các ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng Hồ Chí Quang đề nghị nhóm tác giả cần tập trung làm rõ hơn thực trạng kiến trúc nhà truyền thống của các dân tộc Việt Nam; ghi chú rõ ràng về sự thay đổi của

ngôi nhà hiện trạng theo tác động của thời gian; bổ sung tư liệu gốc liên quan đến các mô hình, nhấn mạnh yếu tố kiến trúc truyền thống, lược bỏ các yếu tố ngoại lai trong các mô hình; điều chỉnh tỷ lệ một số mô hình đảm bảo hợp lý.

Hội đồng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu đề tài, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

Hội thảo toàn quốc về an toàn công trình

Ngày 20/4/2023, tại Hà Nội, Hội Kết cấu và Công nghệ xây dựng Việt Nam tổ chức hội thảo toàn quốc lần thứ 33 với chủ đề “An toàn công trình”, với sự tham dự của lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện chức năng thuộc Bộ Xây dựng; đại diện các trường đại học chuyên ngành, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng dân dụng, xây dựng giao thông, thủy lợi.

Phát biểu khai mạc hội thảo, GS.TSKH. Nguyễn Văn Liên - Chủ tịch Hội Kết cấu và Công nghệ xây dựng Việt Nam cho biết, trong những năm qua, cùng với việc làm chủ các công nghệ xây dựng tiên tiến, vấn đề an toàn trong thiết kế, thi công và vận hành, sử dụng công trình cũng được ngành Xây dựng chú trọng nâng cao. Tuy nhiên, vẫn còn xảy ra các vụ tai nạn đáng tiếc, liên quan đến năng lực của chủ thể xây dựng, nhất là các đơn vị thi công và giám sát. GS. Nguyễn Văn Liên bày tỏ hy vọng hội thảo lần này sẽ là dịp để các nhà quản lý, các chủ sở hữu, người sử dụng công trình cùng nhìn lại để có đánh giá tổng quan về an toàn công trình xây dựng, từ đó đưa ra những đề xuất, giải pháp góp phần nâng cao an toàn công trình xây dựng.

Phát biểu tham luận tại hội thảo, PGS.TS. Phạm Minh Hà - Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng



GS.TS.Nguyễn Văn Liên - Chủ tịch Hội Kết cấu và Công nghệ Xây dựng Việt Nam phát biểu khai mạc hội thảo

nêu rõ: từ khi Luật Xây dựng 2014 và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành đã có nhiều quy định về công tác đánh giá an toàn công trình, cụ thể là Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kiểm tra, rà soát, đánh giá an toàn chịu lực nhà ở và công trình công cộng cũ, nguy hiểm tại các đô thị trên phạm vi cả nước; Quy trình đánh giá an toàn kết cấu nhà ở và công trình công cộng kèm theo Quyết định số 681/QĐ-BXD ngày 12/7/2016 của Bộ Xây dựng.

Tuy nhiên, theo TS. Phạm Minh Hà, thực tế đánh giá an toàn công trình gặp nhiều khó khăn do chưa có quy định chi tiết về đối tượng, nội dung, tần suất đánh giá và trách nhiệm của các chủ thể liên quan. Hơn nữa, các công trình cũ



PGS.TS. Phạm Minh Hà - Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng (Bộ Xây dựng) phát biểu tham luận tại hội thảo

đã xuống cấp, bị coi nói, thay đổi công năng, thiếu hồ sơ, thông tin quan trọng liên quan tới các thông số đánh giá. Để khắc phục các tồn tại này, Bộ Xây dựng đã nghiên cứu, biên soạn, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật với các quy định chi tiết, cụ thể về đánh giá an toàn công trình (Thông tư số 10/2021/TT-BXD).

Giới thiệu nội dung chính của dự thảo các quy trình đánh giá an toàn công trình (do Cục Giám định chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn như trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng), TS. Phạm Minh Hà cho biết Quy trình này được xây dựng dựa trên các quy định, nguyên tắc và phương pháp luận của thế giới (ISO 13822, JRC 94918...), do đó đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ, phù hợp với định hướng hệ thống tiêu chuẩn mới của Việt Nam và xu hướng hội nhập quốc tế.

Tại hội thảo, đề cập tới một vấn đề rất cấp thiết hiện nay - an toàn cháy cho nhà và công trình, TS. Cao Duy Khôi, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng giới thiệu 2 giải

pháp: sơn chống cháy cho kết cấu thép, bảo vệ chống khói cho nhà và công trình, đồng thời nhận định một số vướng mắc trong thực tiễn thiết kế, thi công và nghiệm thu phòng cháy chữa cháy. Cho tới nay, Việt Nam chưa có các bộ cơ sở dữ liệu cần thiết phục vụ công việc này (cơ sở dữ liệu các đặc tính kỹ thuật về cháy của các vật liệu, các tải trọng cháy; các chất, phương tiện bọc bảo vệ chịu lửa, khả năng chịu lửa của các cấu kiện...). Để xây dựng những bộ cơ sở dữ liệu này, theo TS. Cao Duy Khôi, rất cần sự quan tâm sát sao của Nhà nước và cần có thời gian để tích lũy dần các thông tin.

Tại hội thảo, nhiều bài tham luận bổ ích với các nội dung: an toàn trong thi công kết cấu thép siêu trường, siêu trọng, siêu cao (CONINCO); một số góp ý sửa đổi Nghị định 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (Hội Đập lớn và Phát triển nguồn nước Việt Nam); khảo sát nguyên nhân sụp đổ của vòm thép không gian 3 lớp dưới tác động gió (trường Đại học Xây dựng Hà Nội)... đã nhận được nhiều quan tâm của các đại biểu tham dự.

Nhân dịp này, Ban Tổ chức hội thảo đã công bố kế hoạch phát động tổ chức Giải thưởng Kết cấu và Công nghệ Xây dựng của Hội Kết cấu và Công nghệ Xây dựng Việt Nam, nhằm thúc đẩy sự tìm tòi, sáng tạo của các cá nhân, tổ chức trong các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn, thi công xây dựng, sản xuất cấu kiện... Giải thưởng sẽ tạo môi trường học hỏi, sáng tạo cho các kỹ sư xây dựng nhằm tăng cường sự phối hợp, đồng kiến tạo ra các sản phẩm mới.

Lệ Minh

Khai mạc không gian trưng bày Mô hình, sa bàn nhà ở truyền thống Việt Nam tại Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia

Ngày 27/4/2023, tại Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia (thuộc Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia - VIUP) đã diễn ra Lễ khai mạc không gian trưng bày Mô hình, sa bàn nhà ở truyền thống Việt Nam. Mô hình là sản phẩm của Nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế “Nghiên cứu thực trạng kiến trúc nhà ở truyền thống và lập Mô hình, sa bàn trưng bày phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và triển lãm”, do Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia thực hiện, được Bộ Xây dựng nghiệm thu vào giữa tháng 4/2023.

Tham dự lễ khai mạc có nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Đình Toàn; Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch kiến trúc Hồ Chí Quang; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và đại diện một số viên nghiên cứu, trường đại học.

Phát biểu khai mạc triển lãm, KTS. Đoàn Trịnh Tùng - Giám đốc Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia cho biết, đây là một trong những hoạt động ý nghĩa, thiết thực chào mừng Ngày Kiến trúc Việt Nam 27/4, kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng Việt Nam (29/4/1958 - 29/4/2023), đồng thời phục vụ các hoạt động tham quan, nghiên cứu, giảng dạy của các trường đại học.

Theo Giám đốc Đoàn Trịnh Tùng, để thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của Bộ Xây dựng, thời gian qua, Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia đã tích cực thu thập, tham khảo tài liệu trong nước có liên quan đến nội dung nghiên cứu để lựa chọn 10 mẫu nhà ở truyền thống đại diện cho 5 vùng, miền; lập 3 Mô hình sa bàn, 7 Mô hình nhà ở truyền thống của các dân tộc Việt Nam phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy, với tỷ lệ 1/20.

Trong quá trình lập các mô hình sa bàn, bên cạnh việc tuân thủ tỷ lệ, cấu trúc theo các



Nguyên Thứ trưởng Nguyễn Đình Toàn và lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng cắt băng khai mạc triển lãm

nguyên mẫu thực tế, Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia còn chủ động tham vấn ý kiến các chuyên gia, nhà quản lý để đảm bảo tính chính xác tối đa của các mô hình. Đặc biệt, sau cuộc họp của Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ vừa qua, Cung đã tổng hợp và tiếp thu nhiều ý kiến góp ý của các chuyên gia để rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các Mô hình sa bàn, nhà ở truyền thống của các dân tộc Việt Nam.

Phát biểu tại lễ khai mạc, KTS. Hồ Chí Quang - Phó Vụ trưởng Vụ Quy hoạch kiến trúc gửi lời chúc mừng tới toàn thể các đồng nghiệp nhân Ngày Kiến trúc Việt Nam, đồng thời biểu dương những đóng góp của kiến trúc sư toàn quốc đối với sự nghiệp xây dựng và phát huy giá trị, bản sắc kiến trúc Việt Nam.

Để đẩy mạnh phát huy bản sắc kiến trúc Việt Nam, Phó Vụ trưởng Hồ Chí Quang cho biết, Bộ Xây dựng rất mong muốn các kiến trúc sư, các chuyên gia, nhà nghiên cứu thuộc các viện, trường đại học, các tổ chức, doanh nghiệp tiếp tục quan tâm, hợp tác với Bộ và cơ quan quản lý nhà nước các địa phương triển khai và thực hiện hiệu quả các chương trình, định hướng, kế hoạch phát triển kiến trúc Việt Nam



Nguyên Thứ trưởng Nguyễn Đình Toàn cùng các đại biểu tham quan các Mô hình sa bàn tại triển lãm

trong thời gian tới. Phó Vụ trưởng Hồ Chí Quang cũng đề nghị Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến hình ảnh các Mô hình sa bàn, nhà ở truyền thống của

các dân tộc Việt Nam; tích cực phối hợp với các trường đại học tổ chức các chương trình tham quan mô hình, sa bàn kiến trúc nhà ở truyền thống của các dân tộc Việt Nam cho sinh viên ngành kiến trúc, quy hoạch; nghiên cứu, biên soạn các tài liệu, thuyết minh giới thiệu về kiến trúc nhà ở truyền thống của các dân tộc phục vụ công tác đào tạo, phổ biến kiến thức.

Cũng tại buổi lễ, Giám đốc Đoàn Trịnh Tùng và lãnh đạo Khoa Các khoa học liên ngành (Đại học Quốc gia Hà Nội), trường Đại học Nguyễn Trãi ký kết biên bản hợp tác giữa các bên.

Sau lễ khai mạc, các đại biểu cùng tham quan trực tiếp các Mô hình sa bàn, nhà ở truyền thống của các dân tộc Việt Nam tại Cung Triển lãm kiến trúc, quy hoạch xây dựng quốc gia.

Trần Đình Hà

Trung Quốc: Tăng cường giám sát chất lượng công trình và nâng cao chất lượng kỹ thuật thi công

Chất lượng của các công trình, dự án xây dựng có liên quan chặt chẽ đến an toàn sống và tài sản của người dân cũng như mức độ phát triển đô thị. Trong những năm gần đây, nhiều địa phương đã không ngừng nâng cao chất lượng các dự án xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân về công trình và nhà ở chất lượng cao. Ủy ban Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc và Quốc Vụ viện đã ban hành “Đề cương xây dựng cường quốc chất lượng cao” (Đề cương), trong đó đề xuất nâng cao chất lượng các dự án xây dựng; tăng cường công tác giám sát chất lượng của toàn bộ dây chuyền kỹ thuật thi công; hoàn thiện hệ thống cơ chế quản lý, kiểm định, giám sát chất lượng theo hướng kết hợp kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất; tăng cường xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ quản lý giám sát chất lượng công trình.

Chú trọng kiểm định, giám sát thường

xuyên

Mới đây, tỉnh Quý Châu đã ban hành kế hoạch nghiên cứu, tuyên truyền và thực hiện Đề cương, với trọng tâm là thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng của các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh; củng cố thành tựu sẵn có và tiếp tục nâng cao chất lượng của các sản phẩm bê tông trộn sẵn. Bên cạnh đó, cần tăng cường giám sát đối với công tác kiểm định chất lượng công trình, dự án và tiến hành kiểm tra đặc biệt, kiểm tra đột xuất đối với các tổ chức, đơn vị thực hiện giám định chất lượng công trình xây dựng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (như báo cáo sai sự thật) để ổn định trật tự của thị trường kiểm định chất lượng kỹ thuật. Cần đẩy mạnh công tác giám sát quy trình chất lượng thực tế, quản lý sát sao chất lượng công trình và kiểm tra mức độ chấp hành pháp luật.

Để tăng cường quản lý và nâng cao toàn diện chất lượng các dự án nhà ở, Sở Nhà ở và Phát



Nền tảng giám sát và kiểm định chất lượng kỹ thuật xây dựng thành phố Tế Ninh

triển đô thị - nông thôn tỉnh An Huy gần đây đã ban hành “Một số biện pháp nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý chất lượng các dự án nhà ở trên địa bàn tỉnh”, trong đó nhấn mạnh trách nhiệm điều tiết của các cơ quan quản lý ngành, sự cần thiết kiện toàn bộ máy các cơ quan, đơn vị quản lý lĩnh vực xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn các cấp nhằm đưa ra những định hướng phù hợp, bao quát hiệu quả toàn bộ công tác xây dựng các dự án nhà ở, kiểm soát hiệu quả chất lượng toàn quy trình. Bên cạnh đó, chính quyền tỉnh đẩy mạnh việc quản lý chất lượng công trình, dự án theo các phương thức: quản lý theo mạng lưới, quản lý chuyên môn hóa, quản lý chuyên trách, quản lý kỹ thuật số; tăng cường công tác giám sát cả trong và sau khi đã hoàn thành các dự án, đồng thời thiết lập một hệ thống kiểm tra thường xuyên và giám sát đặc biệt đối với từng khâu quy trình và trong từng giai đoạn khác nhau.

“Những điểm chính về an toàn thi công xây dựng và công tác giám sát chất lượng các dự án xây dựng năm 2023 thành phố Bắc Kinh” cũng yêu cầu phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị quản lý xây dựng thành phố, tăng cường sự liên kết của các địa phương trên toàn thành phố; nỗ lực nghiên cứu các giải pháp phù hợp với công tác quản lý an toàn thi công và giám sát chất lượng xây dựng trong thời đại mới; thúc đẩy thiết lập các tiêu



Một trong những hoạt động thuộc chuỗi Hội nghị tập huấn về chất lượng và an toàn ngành xây dựng tỉnh Thanh Hải

chuẩn địa phương về an toàn thi công và chất lượng xây dựng; không ngừng củng cố, phát triển việc xây dựng hệ thống giám sát chất lượng công trình, dự án và chuẩn hóa việc quản lý.

Nâng cao trình độ quản lý kỹ thuật số

Lãnh đạo Sở Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn tỉnh Quý Châu cho biết, cần tăng cường nâng cao chất lượng kỹ thuật của lĩnh vực xây dựng kỹ thuật số; cần khảo sát chất lượng quản lý thông tin dữ liệu, nghiên cứu đổi mới mô hình quản lý chất lượng kỹ thuật, đẩy mạnh xây dựng hệ thống thông tin quản lý chất lượng kỹ thuật xây dựng, kiểm định chất lượng công trình và các sản phẩm vật liệu xây dựng như bê tông trộn sẵn, không ngừng nâng cao hiệu quả của công tác giám sát kỹ thuật số.

Việc kiểm định chất lượng công trình xây dựng được coi là “đá thử vàng” đối với chất lượng của kỹ thuật xây dựng, trình độ xây dựng. Hiện nay, với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nhanh chóng, số lượng các đơn vị, tổ chức kiểm định được thành lập ngày càng nhiều; dữ liệu kiểm định thường xuyên bị bóp méo; hành vi kiểm định không đúng quy trình, giám sát kiểm định thiếu chặt chẽ... Những vấn đề này đã trở thành điểm nghẽn gây khó khăn đối với ngành kiểm định chất lượng xây dựng. Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Tế Ninh, tỉnh Sơn Đông đã có nhiều biện pháp để phát

huy tối đa vai trò của thông tin dữ liệu; phát triển sáng tạo thành công Nền tảng giám sát và kiểm định chất lượng kỹ thuật xây dựng thành phố Tế Ninh dựa trên các tiến bộ của công nghệ thông tin và dữ liệu lớn. Thông qua việc áp dụng chế độ giám sát thông minh đa chức năng mới (bao phủ toàn diện - làm nổi bật điểm chính - phòng ngừa và kiểm soát 3 chiều), thành phố Tế Ninh đã hiện thực hóa mục tiêu “quản lý tinh tế, dịch vụ không khoảng cách”, từ đó thúc đẩy việc nâng cao chất lượng kỹ thuật xây dựng trong toàn thành phố. Trong tương lai, Tế Ninh tiếp tục nỗ lực phát huy các lợi thế của việc tích hợp kiểm tra, giám sát chất lượng kỹ thuật xây dựng với công nghệ kỹ thuật số hiện đại phù hợp với tình hình thực tế địa phương; áp dụng kỹ thuật số để kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình, dự án xây dựng.

Tăng cường đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên giám sát xây dựng

Xây dựng là lĩnh vực đòi hỏi chuyên môn cao, các vấn đề trên công trường thi công và trong quá trình thực hiện mỗi dự án luôn đa dạng, phức tạp. Để kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các dự án xây dựng, một trong những điều kiện

quan trọng nhất là sự chuyên nghiệp, vững vàng và kinh nghiệm lâu năm được đúc kết từ thực tiễn của đội ngũ quản lý, nhân công.

Hội nghị Nhà ở và Công trình xây dựng đô thị - nông thôn toàn quốc năm 2023 đã đưa ra nhiệm vụ tăng cường thiết lập đội ngũ giám sát chất lượng công trình xây dựng. Để nâng cao hơn nữa trình độ lý thuyết chuyên môn, năng lực toàn diện, cũng như tiêu chuẩn hóa việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ giám sát viên đối với chất lượng các công trình xây dựng, Sở Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn tỉnh Thanh Hải đã tổ chức chuỗi hội nghị tập huấn về chất lượng và an toàn ngành xây dựng vào đầu năm 2023, với sự tham gia của đội ngũ giám sát viên về chất lượng và an toàn xây dựng thuộc các Cục, ban, ngành quản lý vấn đề nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn. Mục đích của khóa tập huấn là phổ biến, truyền đạt các kiến thức về quản lý và giám sát về chất lượng bê tông trộn sẵn, thiết bị nâng hạ và quản lý kỹ thuật có mức độ nguy hiểm, rủi ro cao.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc
tháng 3/2023*

ND: Ngọc Anh

Xu hướng thi công ngoài công trường

Thi công bên ngoài công trường là một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất đối với ngành xây dựng khi công nghệ tiếp tục phát triển và tính bền vững của công trình trở nên quan trọng hơn đối với các cộng đồng trên thế giới. Thi công bên ngoài (tiền chế) mang lại lợi ích tổng thể nhưng không giới hạn, tăng hiệu quả dự án, tiết kiệm chi phí, giảm chất thải vật liệu, cải thiện khả năng chi trả nhà ở và kiểm soát chất lượng công trình, ngoài ra giúp các nhà thầu và đội xây dựng tránh các vấn đề phổ biến như tai nạn tại các công trường xây dựng.

Năm 2023, nhiều nhà thầu hướng tới các giải pháp tiền chế do các vấn đề về chuỗi cung

ứng, tình trạng thiếu lực lượng lao động, các mục tiêu bền vững gia tăng và khả năng xảy ra suy thoái buộc ngành phải áp dụng các phương pháp tiếp cận mới và hiệu quả hơn. Cho dù hình thành toàn bộ tòa nhà bên ngoài địa điểm xây dựng hay chỉ tăng mức độ tích hợp hệ thống và thành phần vẫn sẽ có nhiều nhà thầu hợp tác với các nhà sản xuất và nhà chế tạo để đúc sẵn các cấu kiện tòa nhà tại các nhà máy, phân xưởng trong chế độ sản xuất được kiểm soát.

Các nhà thầu luôn cân nhắc về chi phí xây dựng ban đầu và xem xét các lợi ích như tốc độ đưa sản phẩm ra thị trường, chất lượng được nâng cao, giảm tác động môi trường và cải



Phương pháp Panelization



Phương pháp MTP

thiện an toàn tại nơi làm việc. Khi thi công bên ngoài công trường phát triển trong những năm qua, kết quả được ghi nhận của các dự án thành công là không thể phủ nhận. Các mốc thời gian của dự án đã tăng tốc 20-50%, với tiềm năng tiết kiệm chi phí hơn 20% và mang lại cả lợi ích về môi trường.

Khi các giải pháp xây dựng tiên chế tiếp tục lan rộng trên toàn thế giới, nhu cầu về các tiêu chuẩn và quy định nhất quán, đáng tin cậy là rất cần thiết. Năm 2023, nhiều quốc gia xem xét việc áp dụng các tiêu chuẩn chung của Hội đồng Tiêu chuẩn quốc tế (International Code Council - ICC) và Viện Xây dựng module (Modular Building Institute - MBI) để giúp hỗ trợ tính nhất quán và cho phép đạt được hiệu quả cao hơn trong quá trình xây dựng.

Tiêu chuẩn ICC/MBI 1200 cung cấp các yêu cầu đối với nhà thiết kế, nhà sản xuất, nhà vận chuyển và nhà lắp ráp để đảm bảo các bộ phận xây dựng bên ngoài công trường được sản xuất theo quy trình kiểm soát chất lượng/đảm bảo chất lượng và tuân thủ các yêu cầu của quy chuẩn xây dựng. Tiêu chuẩn ICC/MBI 1205 đề cập đến quy trình xác minh tuân thủ bao gồm cấp phép, kiểm tra lần cuối tại nhà máy và tại chỗ, kiểm tra của bên thứ ba và vai trò của Sở Xây dựng, các chương trình module quốc gia và cơ quan có thẩm quyền. ICC và MBI cũng đang nỗ lực hướng tới phát triển tiêu chuẩn thi công bên ngoài công trường dự kiến vào cuối năm

2023 (Tiêu chuẩn ICC/MBI 1210), với hy vọng giải quyết các yêu cầu về hiệu quả năng lượng, bảo tồn nước và xây dựng hệ thống cơ, điện và hệ thống ống nước bên ngoài trong các dự án ngoài công trường.

Các nguồn lực và cơ hội đào tạo luôn có sẵn cho những ai quan tâm đến các giải pháp thi công bên ngoài công trường và các quy định liên quan, trong đó có Tài liệu hướng dẫn của Hội đồng Tiêu chuẩn về thi công bên ngoài công trường.

Mặc dù nhận ra lợi ích của việc xây dựng bên ngoài công trường, nhưng nhiều chuyên gia trong ngành chưa sẵn sàng áp dụng phương pháp xây dựng thay thế này. Thay vào đó, các nhà phát triển và nhà thầu có thể thăm dò thị trường bằng cách tập trung vào mức độ thành phần hóa cao hơn so với những gì họ đã làm trong các dự án trước đây. Các giải pháp Multi-trade Components và Panelization sẽ trở thành bước đệm để tăng cường các chiến lược thi công bên ngoài công trường.

Panelization là phương pháp xây dựng bằng các tấm panel, xây dựng một số bộ phận của ngôi nhà trong nhà máy. Phương pháp này là sự kết hợp giữa phương pháp stick-build home (nhà bằng gỗ được xây dựng hoàn toàn hoặc phần lớn tại chỗ) và ngôi nhà tiên chế hoàn toàn theo module. Xây dựng bằng tấm panel giúp loại bỏ rất nhiều thời gian và lãng phí so với xây dựng theo kiểu truyền thống, nhưng cho

phép thay đổi cách xây dựng và thiết kế, điều không có ở những ngôi nhà tiền chế.

The Multi-Trade Prefabrication (MTP) là phương pháp tiền chế tiên tiến nhất, cho phép nhiều thành phần tòa nhà được xây dựng trong môi trường bên ngoài, được kiểm soát nhiệt độ đồng thời với cấu trúc tòa nhà và công trường. Các dự án có các yếu tố phức tạp nhưng lặp đi lặp lại, chẳng hạn như hệ thống cơ khí/điện/hệ thống ống nước theo chiều dọc và chiều ngang, phòng bệnh nhân, phòng tắm, không gian khám bệnh và hệ thống lớp vỏ tòa nhà, cực kỳ phù hợp với phương pháp tiền chế này. MTP có thể được sử dụng cho nhiều loại hình xây dựng và dự kiến sẽ tăng cường hiệu quả, giảm tiến độ và cải thiện năng suất.

Cả 2 phương pháp trên tập trung vào việc chuyển các hoạt động xây dựng tại chỗ sang

môi trường nhà máy để giúp tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao hơn, nhất quán hơn và giảm lao động tại chỗ; là cách tiếp cận có rủi ro thấp, đồng thời giảm chất thải tại chỗ và phi carbon hóa.

Với sự phổ biến ngày càng tăng của các giải pháp tiền chế, việc hiểu được nhiều lợi ích và hạn chế có thể giúp các chuyên gia trong ngành cũng như người tiêu dùng và chủ công trình đưa ra các quyết định sáng suốt hơn về thiết kế, xây dựng và quản lý các tòa nhà. Trong năm 2023 và nhiều năm tiếp theo, ngành xây dựng hướng tới việc áp dụng nhiều hơn các phương pháp tiền chế để giải quyết các thách thức mà ngành đang đối mặt hiện nay.

ND: Mai Anh

<https://www.forconstructionpros.com/>

Kiến trúc của tương lai

Hãy hình dung một thế giới nơi môi trường sống xung quanh chúng ta được in 3D từ các vật liệu sống. Các tòa nhà sẽ lớn lên, nở hoa, tạo nên những loại vật liệu mới, khô héo và cuối cùng quay trở về với đất. Grow a building là một không gian phòng thí nghiệm trình diễn, trong đó một cấu trúc sống được in trên máy in 3D trong thời gian thực. Dự án giới thiệu một cách tiếp cận mới để tích hợp hệ thực vật vào quy trình thiết kế bằng cách phát triển vật liệu in 3D mới, trong đó “gieo hạt, ươm mầm” trở thành một phần không thể thiếu trong quy trình sản xuất. Có thể coi Grow a building là cánh cửa vào thế giới tương lai, nơi có những người xây dựng các tòa nhà và có những người “trồng” các tòa nhà.

Tại Tuần lễ thiết kế Jerusalem 2022, các nhà thiết kế Elisheva Gillis, Geetit Linker, Danny Friedman, Noah Zermati, Adi Sehgal, Rebeka Partuk, Or Naim, Nof Nathanson đã đưa ra những khả năng tồn tại của một thế giới trong đó các tòa nhà được in 3D từ vật liệu hữu

cơ. Trong không gian phòng thí nghiệm biểu diễn ngoài trời này (do Hansen House tổ chức, được bảo trợ bởi doanh nghiệp Rogovin chuyên thúc đẩy đổi mới sinh thái trong lĩnh vực bất động sản), một cánh tay robot xây dựng các cấu trúc nhỏ bằng cách sử dụng hỗn hợp đất và hạt giống.

Được kết nối với máy tính của robot, mỗi kết cấu của cấu trúc được tạo ra bởi cánh tay robot một cách có hệ thống, rất phi thường. Sau khi hoàn thành, các cấu trúc sẽ “sống” một cuộc sống riêng của mình: các hạt nảy mầm bao phủ đất bằng thảm thực vật tươi tốt và cây sẽ bén rễ ở bên trong. Thay vì các tòa nhà bê tông và thép, dự án đề xuất một kiến trúc sử dụng đất và rễ cây địa phương làm các yếu tố kết cấu. Thông điệp của dự án - thế giới còn tiếp tục đối mặt với cuộc khủng hoảng môi trường, nếu việc sử dụng các nguồn tài nguyên công nghiệp và không phải là vật liệu địa phương vẫn đang gia tăng.

Tuần lễ Thiết kế Jerusalem lần thứ 11 đã chào đón hơn 40.000 khách tham quan đến



Trình diễn ý tưởng “to grow a building” tại Tuần lễ Thiết kế Jerusalem 2022

Trung tâm thiết kế, truyền thông và công nghệ Hansen House. Đây là sự kiện nổi bật trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc của Israel, với sự kết hợp đa dạng giữa triển lãm, tác phẩm sắp đặt và dự án của hơn 150 nhà thiết kế trong nước và quốc tế.

Cũng được giới thiệu tại Tuần lễ Thiết kế 2022, khái niệm in 3D từ vật liệu sống cũng đã được nhiều dự án khác khai thác. Mario Cucinella Architects and Wasp - công ty in 3D hàng đầu của Ý đã hoàn thành ngôi nhà đầu tiên được in 3D từ đất thô bằng quy trình TECLA (công nghệ và đất sét).

TECLA là mô hình nhà tròn sáng tạo, trong đó kết hợp nghiên cứu các phương pháp xây dựng địa phương, các nguyên tắc khí hậu sinh học và sử dụng vật liệu tự nhiên và địa phương. Đây là dự án gần như không phát thải, do việc sử dụng 100% vật liệu địa phương giúp giảm chất thải và phế liệu. Bằng việc tận dụng đất thô, TECLA trở thành ví dụ tiên phong về nhà ở carbon thấp. Ngoài việc kết hợp sử dụng đất

trồng, hạt giống và đất thô với công nghệ in 3D, trong thời gian gần đây, việc sử dụng sợi nấm làm vật liệu xây dựng tiềm năng trong quá trình thi công xây dựng cũng đã được xem xét và tích cực nghiên cứu. Sợi nấm là vật liệu nấm tự nhiên, hữu cơ, có thể ủ phân và phân hủy sinh học, có cường độ đủ để sử dụng làm những viên xây cho các ngôi nhà tương lai.

Công ty The Living đã nghiên cứu sử dụng sợi nấm trong quá trình xây dựng với thiết kế đoạt giải trong Chương trình kiến trúc sư trẻ MoMA PS1 năm 2014 - thiết kế mang tên Hy-Fi. Đây là cấu trúc lớn đầu tiên được xây dựng từ vật liệu mới này. Những viên gạch hữu cơ này đã sử dụng “thuật toán sinh học” đáng kinh ngạc của rễ nấm, điều chỉnh để tạo ra một loại vật liệu xây dựng mới có thể phát triển trong năm ngày mà không tiêu tốn năng lượng và không phát thải carbon.

Trong tương lai, kiến trúc hoàn toàn thành hình từ các vật liệu sinh thái không còn là điều xa vời, bởi những thành tựu công nghệ vượt bậc của nhân loại trong vòng một thập kỷ qua. Con người ngày càng tiếp xúc nhiều hơn với kiến trúc xung quanh, cũng đang “sống” và hít thở, đang phát triển và thay đổi để đáp ứng nhu cầu của kịch bản kiến trúc tương lai - đó là yêu cầu về tính bền vững và đổi mới, chứ không đơn thuần là những khối xây bê tông trong môi trường nhân tạo nữa.

Nguồn: ArchDaily 2/2022

ND: Lê Minh

Thành phố Basel (Thụy Sĩ) phủ xanh các mái nhà

Khi lối sống của thị dân ăn sâu vào đời sống xã hội và công việc, người dân bắt đầu quên đi nhu cầu cần được tiếp cận với không gian xanh. Rất nhiều ví dụ cho thấy càng nhiều không gian xanh hơn thành phố sẽ càng khỏe mạnh hơn.

Vì vậy, việc các nhà quy hoạch thành phố tạo không gian để phát triển đa dạng sinh học là rất quan trọng.

Không gian xanh trong nội đô có vô số lợi ích trong chống biến đổi khí hậu, giúp cải thiện



Basel (Thụy Sĩ) thành phố đầu tiên trên thế giới đưa không gian xanh trở thành một yêu cầu pháp lý đối với các tòa nhà mới xây dựng

đáng kể sức khỏe tinh thần và thể chất của cư dân. Theo nghiên cứu được công bố vào đầu năm nay của Đại học East Anglia, việc tiếp cận với không gian xanh có thể làm giảm nguy cơ mắc bệnh tiểu đường loại II, bệnh tim mạch, tử vong sớm, sinh non, căng thẳng và huyết áp cao. Điều này có những hậu quả đáng kể đối với sức khỏe toàn cầu vì những căn bệnh này nằm trong 10 nguyên nhân gây tử vong hàng đầu của Tổ chức Y tế Thế giới. Ngoài ra, không gian xanh có những lợi ích to lớn khi giải quyết các vấn đề về khói bụi và ô nhiễm. Các nhà khoa học luôn ca ngợi vai trò của những bức tường xanh và vườn trên mái trong việc giảm thiểu tác động của khí thải độc hại trong nội thành.

Basel - thành phố lớn ở phía tây Thụy Sĩ - đã trở thành thành phố đầu tiên trên thế giới mang không gian xanh vào các văn bản pháp quy đối với các tòa nhà mới xây dựng. Là thành phố công nghiệp hóa, Basel đối mặt với bài toán về bảo vệ môi trường, đảm bảo không gian sống lành mạnh cho cư dân. Giải pháp mới nhất của thành phố này chính là phủ xanh toàn bộ phần mái của các tòa nhà cao tầng, để làm giảm độ

ấm và làm mát tòa nhà tốt hơn trong những tháng hè; đặc biệt trong bối cảnh tác động từ biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét trên toàn cầu, nhiều quốc gia đã ghi nhận ngưỡng nhiệt độ cao kỷ lục trong thời gian gần đây. Đây là một phần trong chiến lược đa dạng sinh học của Basel suốt 15 năm qua, trong đó, không gian xanh là yêu cầu bắt buộc phải có đối với tất cả các tòa nhà mới và những tòa nhà được cải tạo thành mái bằng. Nhờ vào việc thắt chặt các quy định bắt buộc, đã có hơn 1 triệu m² không gian xanh được hình thành, giúp Basel trở thành một trong những thành phố đi đầu trong việc xanh hoá không gian đô thị.

Nhà nghiên cứu tại Viện Môi trường và tài nguyên thiên nhiên ở Zurich, Tiến sĩ Stephan Brenneisen đã tư vấn cho các nhà phát triển và nhà thầu Thụy Sĩ trong nhiều năm để cùng nhau đạt được sự đổi mới về không gian xanh. Đặt mục tiêu khắc phục các vấn đề lãng phí năng lượng và nhiệt độ ngày càng tăng do biến đổi khí hậu, Brenneisen muốn tận dụng những không gian bị lãng quên trong thành phố để tạo ra các giải pháp bền vững. Bằng cách đưa không gian xanh vào luật xây dựng, Brenneisen và nhóm của ông đảm bảo đây sẽ là sự thay đổi vĩnh viễn đối với kiến trúc của Basel.

Basel đã đi trước các thành phố khác trên thế giới trong việc sử dụng các khu vườn trên sân thượng để giảm độ ẩm. Bằng cách sử dụng cây xanh để điều hòa độ ẩm, Basel cho rằng phương pháp này có thể giúp giảm nhiệt độ và cuối cùng là cứu sống người dân về lâu dài.

ND: Mai Anh

<https://www.euronews.com/>

Vật liệu sinh thái - hướng tới nền kinh tế tuần hoàn

Những vật liệu xây dựng nguyên sơ nhất trên thế giới vẫn đang được sử dụng để xây nên những tòa nhà hiện đại nhất. Trong bối cảnh khủng hoảng môi trường, các kiến trúc sư đã tập trung mọi nỗ lực nhằm cải thiện thiết kế của mình, tuy nhiên, kết quả chưa được như ý bởi chưa giải quyết được tận gốc các vấn đề môi trường. Kiến trúc có trách nhiệm với môi trường ngụ ý không làm trầm trọng thêm hệ quả của khủng hoảng môi trường mà sẽ khơi nguồn cho cuộc cách mạng trong các tòa nhà và cách sống của cư dân trong đó.

Xây dựng là một lĩnh vực “bảo thủ”, không mấy chịu tác động từ cuộc Cách mạng Công nghiệp. Với những lý do khác nhau, vật liệu xây dựng (được sản xuất công nghiệp) đang tiếp tục được sử dụng quá mức, khiến nhân loại đang đứng trước nhiều nguy cơ từ biến đổi khí hậu. Công nghiệp sản xuất vật liệu chính là một nguồn gây ô nhiễm môi trường. Một số vật liệu, ngay cả khi được khẳng định trên thị trường về tính sinh thái, thân thiện môi trường song vẫn luôn cần rất nhiều năng lượng để tạo ra hoặc bảo trì, bảo dưỡng; chất thải tạo ra cũng khác nhau tùy từng loại vật liệu xây dựng, và tác động môi trường của lượng chất thải này cũng rất đáng kể.

Ngoài ra, sức khỏe cộng đồng bị đe dọa bởi các vật liệu được sản xuất công nghiệp và quy trình sản xuất chúng. Ngay cả những vật liệu tự nhiên cũng có thể không an toàn khi sử dụng. Amiăng - khoáng chất thường gặp trong tự nhiên và được xác định là chất gây ung thư, là nguyên nhân tử vong của hàng ngàn người trên thế giới. Vật liệu xây dựng ảnh hưởng đến sức khỏe ở các giai đoạn khác nhau trong suốt vòng đời của tòa nhà/ công trình, từ khâu sản xuất, vận hành đến phá dỡ, xử lý. Có một thực tế là phần lớn vật liệu xây dựng có hóa chất độc hại trong thành phần đều tương đối rẻ, linh hoạt, dễ áp dụng và bảo trì. Ngành xây dựng ở



Kiến trúc xanh, sinh thái góp phần hoàn thiện mô hình chuyển đổi môi trường

một mức độ nhất định đang tiếp tục được hỗ trợ đáng kể để duy trì sử dụng các vật liệu này.

Thuế phát thải carbon đánh vào lĩnh vực xây dựng nhằm mục đích thuyết phục các nhà xây dựng ngừng sử dụng các vật liệu truyền thống độc hại. Mặc dù cách tiếp cận này có những ưu điểm riêng, song việc thúc đẩy phát triển các vật liệu xây dựng thân thiện môi trường hơn, bền vững hơn, thay cho các vật liệu gây ô nhiễm và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng nhiều nhất vẫn luôn là một nhu cầu cấp bách.

Trong cuốn sách “Kinh tế học sinh thái: tạo lập nền kinh tế cho Trái đất”, chuyên gia môi trường Lester R. Brown nhấn mạnh sự cần thiết xây dựng “kinh tế vật liệu mới” bằng cách áp dụng các công nghệ hiện có vào các vật liệu tự nhiên như đất, rơm, tre, gỗ. Cuốn sách của L. Brown đưa ra khái niệm hết sức mới mẻ - chủ nghĩa tư bản xanh, hay chủ nghĩa tư bản sinh thái, với cách nhìn nhận vốn và lợi nhuận ở mức độ như nhau phụ thuộc vào việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Ngành xây dựng có vai trò mở đường tiến tới chủ nghĩa tư bản xanh qua việc áp dụng các mô hình, trong đó con người và Trái đất được đặt ngang hàng với lợi nhuận.

Sử dụng vật liệu sinh thái ảnh hưởng đến thiết kế của các tòa nhà và thành phố, giúp giải

quyết các vấn đề môi trường ở quy mô từng đơn vị. Tuy nhiên, để đạt được lợi thế toàn diện của kiến trúc xanh, bên cạnh công năng và lợi nhuận, các tòa nhà cần phải tích hợp thiết kế ở mức độ cao.

Vật liệu xanh cũng đóng vai trò quan trọng trong sứ mệnh của Ủy ban Liên chính phủ về biến đổi khí hậu (IPCC) của Liên Hợp quốc về giảm lượng khí thải CO₂ toàn cầu. Khác với vật liệu được sản xuất công nghiệp, vật liệu có nguồn gốc tự nhiên không đòi hỏi biện pháp sản xuất tiêu tốn nhiều năng lượng. Lượng phát thải carbon ít sẽ giúp kiểm soát mức tiêu thụ năng lượng, phát triển các nguồn năng lượng tái tạo và xây dựng nền kinh tế tuần hoàn địa phương.

Để chuyển sang kiến trúc xanh cần có sự hiểu biết sâu sắc về các vật liệu tự nhiên, đặc biệt là trong điều kiện địa phương. Các vật liệu mới được bổ sung nhờ khai mở lại những vật liệu từ xa xưa như đất nện, các kiện rơm, tre và đá - tất cả đều không độc hại, an toàn, tuổi thọ cao và đa dụng. Cùng với đó, các kỹ năng được lưu truyền giữa các thế hệ thợ xây dựng cần được xem xét lại để tạo cơ sở cho việc đánh giá các phương pháp xây dựng truyền thống.

Hướng tới nền kinh tế tuần hoàn

Kinh tế tuần hoàn hiện đang là khái niệm thời thượng, hầu như các nhà sản xuất vật liệu hiện đại đều biết và hướng đến. Tuy nhiên, trên thực tế, tỷ lệ tái chế trên toàn thế giới chưa tới 9%, trong khi vật liệu tái chế không đủ đáp ứng nhu cầu. Kinh tế tuần hoàn đang tái xác lập cách thế giới tiêu thụ và sản xuất hàng hóa và dịch vụ. Đó là cấu trúc kinh tế đồng thời là cấu trúc xã hội nhằm chuyển từ việc tiêu thụ các nguồn tài nguyên hữu hạn sang việc loại bỏ chất thải và ô nhiễm. Sự chuyển đổi sang kiến trúc tự nhiên, trong đó nhấn mạnh việc tái sử dụng, sửa chữa và tái chế vật liệu, đã trở thành chủ đề chính trong nhiều thiết kế.

Các vấn đề môi trường đang thúc đẩy việc nghiên cứu sử dụng các nguồn tài nguyên của chính địa phương, và nghiên cứu tính bền vững

nhằm khuyến khích tái sử dụng và tái chế vật liệu. Tiết kiệm năng lượng và tôn trọng kiến trúc tự nhiên có thể cùng kết hợp, thông qua sử dụng các công nghệ để tối ưu hóa các thuộc tính của vật liệu. Tiềm năng của thế hệ vật liệu xây dựng mới nhất trên cơ sở sinh học sẽ tạo điều kiện chuyển đổi sang môi trường xây dựng tuần hoàn, lành mạnh, trung hòa carbon.

Cộng đồng cần gìn giữ và củng cố văn hóa kiến trúc của địa phương mình, và làm phong phú thêm các giải pháp xây dựng để vận dụng linh hoạt trong những ngữ cảnh khác nhau, ở các quy mô khác nhau. Điều này đòi hỏi phải xem xét lại mô hình kinh tế và xã hội, xem lại mối quan hệ giữa con người và môi trường xung quanh. Vật liệu tự nhiên không chỉ là nhu cầu của xây dựng bền vững mà còn là cách sống mới.

Hướng tới sự thay đổi mô hình xã hội

Lý tưởng hiện đại của kiến trúc xanh khá hẹp và thể hiện ở những thử nghiệm công nghệ nhằm tăng hiệu quả sử dụng năng lượng của tòa nhà. Mô hình xã hội như vậy, đặc biệt là trong kiến trúc, dường như gắn liền với chủ nghĩa hiện đại (vốn đã xây dựng các cấu trúc phi văn bản hóa, tách biệt khỏi môi trường xung quanh chứ không hòa hợp). Sự hài hòa giữa con người và thiên nhiên trong quá khứ sẽ có thể đưa đến sự chuyển dịch xã hội sang thế giới cân bằng sinh thái.

Một tầm nhìn phù hợp về tương lai của nền văn minh đang định hướng các nhà tư tưởng như Romain Angers, và kiến trúc xanh đóng một vai trò quan trọng trong việc này. Theo ông, các tòa nhà của tương lai phải “sống”, phải được làm từ đất - sản phẩm của nền kinh tế tuần hoàn tiêu thụ chất thải và chất thải của chính nó, giống như bất kỳ hệ sinh thái sống nào.

Vai trò của kiến trúc trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu vượt ra ngoài khuôn khổ kiểm soát phát thải của các tòa nhà hay sử dụng vật liệu bền vững. Như Winston Churchill đã từng nói: chúng ta định hình các tòa nhà của mình và sau đó các tòa nhà định hình chúng ta. Kiến

trúc hình thành cấu trúc xung quanh cách chúng ta sống, hành động, sức khỏe và các mối quan hệ xã hội của chúng ta. Để kích thích sự thay đổi trong các giá trị xã hội, điều quan trọng là phải thay đổi lối kiến trúc đang xác định hành vi hàng ngày của mỗi người.

Cách mạng Xanh sẽ làm thay đổi các cấu trúc kinh tế và xã hội và do đó ảnh hưởng đến

môi trường xây dựng. Kiến trúc sinh thái không phải là một phép màu riêng lẻ mà là một trong những yếu tố của rất nhiều chiến lược, và sẽ là yếu tố quan trọng góp phần hoàn thiện mô hình chuyển đổi môi trường.

Theo ArchDaily 2022

ND: Lê Minh

Tiêu chuẩn xanh EDGE

Khi thế giới đang đối mặt cuộc khủng hoảng môi trường, ngành xây dựng rất cần nhìn nhận lại khái niệm thiết kế bền vững và phát triển các phương thức mới để đánh giá tiêu chuẩn bền vững. Các hệ thống chứng nhận công trình xanh bắt đầu có sức hút trong thế kỷ XX để đánh giá và thúc đẩy các hoạt động xây dựng bền vững.

Hệ thống chứng nhận công trình xanh được xây dựng để đánh giá hoạt động của tòa nhà từ quan điểm môi trường và bền vững. Chúng cung cấp các công cụ và phương pháp để đánh giá tác động môi trường và hiệu quả tài nguyên của một tòa nhà. Các khía cạnh từ sử dụng năng lượng đến hiệu suất vật liệu được đo lường theo cách tiêu chuẩn hóa để cho phép so sánh tối ưu hóa giữa các tùy chọn thiết kế. Các cấu trúc công trình đáp ứng mức chất lượng cần thiết sẽ nhận được chứng chỉ từ hội đồng công trình xanh quốc tế hoặc địa phương.

Các hệ thống chứng nhận công trình xanh phổ biến nhất là LEED và BREEAM. Ban đầu được phát triển cho Hoa Kỳ và Vương quốc Anh, cả hai tiêu chuẩn hiện đang được sử dụng để đánh giá hiệu suất tòa nhà tại hơn 50 quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, đối với các quốc gia nằm ở Nam bán cầu, những hệ thống này không đáp ứng nhu cầu đánh giá trên thực tế, do đặc thù địa lý, kinh tế - xã hội và môi trường khu vực Nam bán cầu.

Các tiêu chuẩn sử dụng chủ yếu cho khu vực Bắc Mỹ và châu Âu được tạo ra cho các nền

kinh tế phát triển, với các đặc điểm như sử dụng nhiên liệu hóa thạch và lượng khí thải carbon lớn. Các chứng chỉ quốc tế có thể khó tuân thủ hoặc tốn kém để áp dụng ở các quốc gia đang phát triển nơi khu vực công và các dự án nhà ở thu nhập thấp là động lực tăng trưởng. Theo các chuyên gia, chứng nhận công trình xanh lý tưởng nhất nên được điều chỉnh phù hợp với điều kiện địa phương và chính sách xây dựng.

Hầu hết các hệ thống xếp hạng quốc tế không phù hợp với bối cảnh môi trường, văn hóa, lịch sử, xã hội và kinh tế của các quốc gia ở Nam bán cầu. Ngoài ra, các phương pháp công trình xanh hiện đại còn khá mới ở các nền kinh tế mới nổi của khu vực này. Các hệ thống chứng nhận như 'Tính bền vững trong phát triển năng lượng và Môi trường' (Sustainability in Energy and Environmental Development - SEED) của Pakistan được phát triển dựa trên các tiêu chuẩn từ Bắc bán cầu, không giải quyết được các điều kiện đặc thù của phương Nam. Ở những quốc gia này, để đáp ứng bền vững nhu cầu nhà ở ngày càng tăng đòi hỏi phải có các vật liệu và kỹ thuật xây dựng địa phương có hàm lượng carbon thấp. Việc xem xét điều kiện các vùng khí hậu nhiệt đới, ôn đới và khô hạn của khu vực này sẽ giúp duy trì thêm các công nghệ xây dựng phù hợp với địa phương.

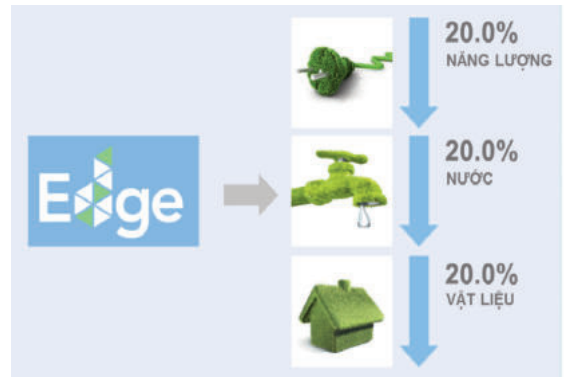
Các tiêu chuẩn xanh quốc tế thường khó đạt được hoặc khó có thể chi trả cho các bên liên quan của các dự án ở Nam bán cầu. Các quốc gia ở đây yêu cầu các tiêu chuẩn công trình

xanh phù hợp và dễ tiếp cận để đáp ứng các mục tiêu bền vững của mình. Ở các nền kinh tế đang phát triển, tài trợ hoặc tín dụng xanh có thể được sử dụng để hỗ trợ các dự án nhằm đạt được chứng nhận xanh.

Được sử dụng tại hơn 100 quốc gia, EDGE (“Excellence in Design for Greater Efficiencies”) là tiêu chuẩn công trình xanh và là một hệ thống chứng nhận công trình xanh quốc tế. Được hình thành bởi Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, EDGE giúp tối ưu hóa các thiết kế để sử dụng ít năng lượng, nước và năng lượng thể hiện trong vật liệu; cho phép các nhà phát triển và nhà xây dựng nhanh chóng xác định các cách hiệu quả nhất về chi phí để giảm sử dụng năng lượng, sử dụng nước và năng lượng thể hiện trong vật liệu. EDGE trao quyền cho các thị trường mới nổi mở rộng quy mô các tòa nhà tiết kiệm tài nguyên một cách nhanh chóng, dễ dàng và giá cả phải chăng.

Chứng nhận EDGE đặc biệt dành cho các nền kinh tế mới nổi như các quốc gia ở Nam bán cầu, nơi khả năng chi trả và mức độ phù hợp với khu vực hạn chế các dự án đạt được chứng nhận. Tiêu chí quan trọng nhất để đạt được chứng nhận EDGE là phải giảm ít nhất 20% mức tiêu thụ năng lượng, nước và vật liệu so với các công trình xây dựng truyền thống.

Hiện tại, chỉ có một tỷ lệ nhỏ các công trình ở các nền kinh tế mới nổi được chứng nhận do thiếu các hệ thống hiệu quả về chi phí. EDGE được xác định là một hệ thống chứng nhận



Yêu cầu để đạt được tiêu chuẩn công trình xanh Edge

nhANH chóng, phổ biến rộng rãi và giá cả phải chăng, có tác động đáng kể đến tăng trưởng kinh tế và tính bền vững môi trường ở những khu vực này. Phần mềm EDGE cho phép các nhà thiết kế đánh giá các chiến lược thiết kế xanh dựa trên hành vi của người sử dụng, loại tòa nhà và khí hậu địa phương.

Nam bán cầu được trang bị đầy đủ các giải pháp kiến trúc dựa trên khí hậu bản địa đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của cộng đồng và hệ sinh thái. Để thích ứng các nền văn hóa địa phương và theo đuổi mục tiêu tương lai bền vững, các tiêu chuẩn xanh phù hợp phải hỗ trợ sự phát triển của các quốc gia, thành phố và nền kinh tế. Sự hiểu biết thấu đáo về các điều kiện bối cảnh và thách thức của Nam bán cầu sẽ đặt nền móng cho một tương lai bền vững.

ND: Mai Anh

Nguồn: <https://www.archdaily.com/>

Bộ Xây dựng tổng kết công tác Quý I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2023

Ngày 14/4/2023, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị Tổng kết công tác Quý I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2023. Tham dự hội nghị có Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh; Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ; lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng. Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị chủ trì hội nghị.

Theo Báo cáo tại hội nghị, thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong Quý I/2023, Bộ Xây dựng đã ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng bao gồm 10 nhiệm vụ, giải pháp; 13 chỉ tiêu; 81 nhiệm vụ cụ thể thuộc tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; phân công chi tiết nhiệm vụ cho các đồng chí lãnh đạo Bộ chỉ đạo; các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, các Sở Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc chủ trì, phối hợp thực hiện.

Trong Quý I/2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Xây dựng 68 nhiệm vụ. Đến nay, Bộ đã hoàn thành 13/68 (chiếm 19,12%); số nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai thực hiện 55/68 (chiếm 80,88%); không có nhiệm vụ quá hạn. Đối với các nhiệm vụ được chuyển tiếp từ năm 2022, Bộ Xây dựng vẫn đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Công tác hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, then chốt được Bộ Xây dựng quán triệt tập trung triển khai tích cực từ đầu năm. Đến nay, Bộ đã soạn thảo, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, đề án theo kế hoạch đã đề ra: đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến về dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); trình Chính phủ thông qua chính sách đối với đề nghị xây dựng Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, được Chính phủ thống nhất đưa vào Đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; báo cáo Ủy



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu chỉ đạo tại hội nghị

ban Khoa học, công nghệ và môi trường của Quốc hội về nhiệm vụ pháp luật cần nghiên cứu, đề xuất mới Luật Cấp thoát nước và Luật Quản lý không gian ngầm. Bên cạnh đó, Bộ Xây dựng đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành và ban hành theo thẩm quyền nhiều văn bản pháp luật trong lĩnh vực xây dựng; đẩy mạnh hoàn thiện “Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổ chức triển khai Chương trình phát triển vật liệu xây không nung năm 2030 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Đặc biệt, trong công tác phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, đến nay, cả nước đã hoàn thành 307 dự án nhà ở xã hội khu vực đô thị, quy mô xây dựng khoảng 157.100 căn với tổng diện tích hơn 7.950.000m², tiếp tục triển khai 418 dự án với quy mô xây dựng khoảng 432.400 căn, tổng diện tích khoảng 22.565.000m². Chương trình phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân khu công nghiệp đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng 126 dự án, quy mô xây dựng khoảng 62.700 căn hộ, tổng diện tích 3.135.000

m²; tiếp tục triển khai 127 dự án với quy mô xây dựng khoảng 160.900 căn hộ. Chương trình phát triển nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng 181 dự án, quy mô xây dựng khoảng 94.390 căn hộ, tiếp tục triển khai 291 dự án, quy mô xây dựng khoảng 271.500 căn hộ.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được của Quý I/2023, Bộ Xây dựng đề ra nhiệm vụ của quý II/2023, trọng tâm là tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) bảo đảm tiến độ theo yêu cầu tại Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022; hoàn thiện hệ thống dữ liệu toàn quốc về quy hoạch phát triển đô thị, gắn xây dựng quy hoạch, kế hoạch và thực hiện quy hoạch, kế hoạch với phát triển thị trường nhà ở, bất động sản; triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 và Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục tập trung, bám sát các mục tiêu, kế hoạch năm 2023 của Bộ Xây dựng, đặc biệt là 3 nhiệm vụ trọng tâm gồm xây dựng chính sách pháp luật; xây dựng và phát triển đô thị; phát triển nhà ở và quản lý thị trường bất động sản; phối hợp Bộ Công an rà soát QCVN



Toàn cảnh Hội nghị

06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình; tiếp tục quan tâm công tác phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo chung cư cũ; triển khai áp dụng BIM; đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh cần nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý nhà nước, thượng tôn pháp luật; đặc biệt quan tâm công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền; triển khai các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị thuộc Bộ và giữa các đơn vị thuộc Bộ với các đơn vị thuộc các Bộ, ngành Trung ương và với các địa phương; thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể, phát huy tinh thần dân chủ; thực hiện tốt Quy chế làm việc của cơ quan.

Trần Đình Hà

Lễ gặp mặt kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng (29/4/1958 - 29/4/2023)

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở cơ quan Bộ Xây dựng đã diễn ra lễ gặp mặt kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng (29/4/1958 - 29/4/2023). Đồng chí Nguyễn Thanh Nghị - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự, Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì buổi lễ.

Tham dự buổi lễ có đồng chí Đinh Tiến Dũng - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy Hà Nội, nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Trịnh Đình Dũng - Nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ, nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Phạm Hồng Hà - Nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Nguyễn Hồng Quân -



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại buổi lễ

Nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng; các đồng chí nguyên Thứ trưởng, nguyên lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng qua các thời kỳ.

Phát biểu tại lễ gặp mặt, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, ngày 29/4/1958, Bộ Kiến trúc (nay là Bộ Xây dựng) được thành lập theo Nghị quyết của Quốc hội khoá I, kỳ họp thứ 8. Đây là dấu mốc lịch sử khi ngành Xây dựng chính thức được thành lập với tư cách là một ngành kinh tế quốc dân độc lập.

Ôn lại chặng đường 65 năm hình thành và phát triển của ngành, nhất là những đóng góp của ngành Xây dựng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước thời kỳ đổi mới từ 1986 đến nay, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết: ngành Xây dựng đã có những chuyển biến, đổi mới cực kỳ quan trọng cả về nhận thức, tư duy và hành động. Lực lượng lao động ngành Xây dựng được rèn luyện, thử thách, tăng cường cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng đất nước qua từng thời kỳ. Bộ máy tổ chức của Ngành từ Bộ Xây dựng, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, chính quyền các cấp đã được củng cố kiện toàn, cơ bản ổn định từ Trung ương đến địa phương.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật liên quan ngành Xây dựng được coi trọng đặc biệt, tạo được chuyển biến mạnh



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và các đồng chí nguyên lãnh đạo Bộ Xây dựng chụp ảnh lưu niệm

mẽ, đổi mới về tư duy, cơ bản đáp ứng được yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế. Năng lực xây dựng có bước phát triển đột phá: đến thời điểm hiện tại, ngành Xây dựng đủ khả năng quản lý, thiết kế, thi công xây dựng các công trình trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực dân dụng, công nghiệp, hạ tầng với quy mô rất lớn và yêu cầu kỹ thuật rất cao. Quan hệ đối ngoại của Ngành ngày càng được mở rộng, đóng góp tích cực vào hội nhập quốc tế của đất nước.

Để đạt được những thành tích trên đây, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh, là sự góp sức của các thế hệ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Xây dựng với quyết tâm phấn đấu, hoàn thành mọi nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao phó, trong từng giai đoạn lịch sử của đất nước. Tri ân sâu sắc các thế hệ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động qua các thời kỳ đã góp phần vun đắp truyền thống vẻ vang của Ngành, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cũng trân trọng cảm ơn sự phối hợp, cộng tác, giúp đỡ thường xuyên, hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ban ngành, cơ quan, đoàn thể Trung ương; sự ủng hộ của các cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể và nhân dân ở các địa phương.

Bày tỏ niềm tự hào với chặng đường 65 năm

phát triển, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, ngành Xây dựng Việt Nam sẽ bền bỉ phấn đấu, tiếp tục có những đóng góp xứng đáng vào

sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước.

Trần Đình Hà

Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị thăm nhà máy Sanvig liên doanh Việt Nam - Cuba

Trong khuôn khổ chuyến thăm của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ và đoàn đại biểu cấp cao của Việt Nam tại Cuba, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị và Thứ trưởng Thứ nhất Bộ Xây dựng Cuba Angel Vilaragot Montes de Oca đã đến thăm và làm việc tại Công ty liên doanh Sanvig tại Santa Cruz.

Công ty liên doanh Sanvig được thành lập và đi vào sản xuất từ tháng 11/2019 trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, góp vốn phía Việt Nam là Tổng công ty Thủy tinh và gốm xây dựng - Viglacera. Đến nay, liên doanh đã cung cấp cho thị trường Cuba 4.574.000 m² gạch ceramic; gần 210.000 sản phẩm sứ vệ sinh, bảo đảm đời sống việc làm cho 330 người lao động. Quý 1/2023 liên doanh đã chuyển đổi dây chuyền công nghệ sản xuất thành công gạch tấm lớn 400x400mm - đây là một dấu mốc quan trọng mở ra cơ hội xuất khẩu sản phẩm thu ngoại tệ cho Cuba.

Tại buổi làm việc, ông Phạm Ngọc San - Chủ tịch công ty đã báo cáo chi tiết về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, nêu các khó khăn mà doanh nghiệp đang đối mặt, đề xuất những giải pháp cần Bộ Xây dựng Cuba và các cơ quan liên quan phía Cuba tập trung tạo điều kiện.

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Thứ nhất Bộ Xây dựng Cuba Angel Vilaragot Montes de Oca khẳng định: Cuba đang gặp khó khăn do cấm vận, Công ty Sanvig liên doanh với Việt Nam sẽ giúp Cuba phát triển kinh tế hơn. Hiện tại nhà máy này sản xuất ra rất nhiều sản phẩm để giúp cho người dân và xã hội, ngoài ra còn xuất khẩu mang lại ngoại tệ cho Chính phủ. Công ty Sanvig cũng là trụ



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị và Thứ trưởng Thứ nhất Bộ Xây dựng Cuba Angel Vilaragot Montes de Oca tại buổi làm việc với công ty liên doanh Sanvig



Đoàn công tác tới thăm nhà máy sản xuất của liên doanh

cột của ngành Xây dựng, hỗ trợ rất nhiều cho lĩnh vực xây dựng của Cuba. Nhấn mạnh phía Cuba sẽ tạo mọi điều kiện để nhà máy phát triển, Thứ trưởng Thứ nhất Angel Vilaragot Montes de Oca cũng mong muốn ngoài dự án này sẽ còn nhiều dự án khác mà Bộ Xây dựng và các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam đầu tư tại Cuba.

Cùng Thứ trưởng Thứ nhất Bộ Xây dựng Cuba tới thăm nhà máy sản xuất, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị rất phấn khởi trước kết quả đạt được của liên doanh trong thời gian vừa qua. Khẳng định đây là kết quả của quan hệ hợp tác hữu nghị rất đặc biệt giữa Việt Nam và Cuba, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cũng trân trọng cảm ơn Bộ trưởng Bộ Xây dựng Cuba và lãnh đạo chính quyền địa phương, các bên đối tác đã tạo điều kiện cho liên doanh hoạt động hiệu quả trong thời gian qua. Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết sẽ trao đổi với Bộ

trưởng Bộ Ngoại thương và đầu tư nước ngoài của Cuba và Bộ trưởng Bộ Xây dựng Cuba để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tìm thêm hướng phát triển cho liên doanh; đồng thời đề nghị liên doanh tiếp tục duy trì sản xuất, đảm bảo công suất hiện nay là 2.1 triệu m² gạch, đảm bảo an toàn và chất lượng sản phẩm; quan tâm hơn nữa đến việc chăm lo đời sống cho người lao động.

Tin từ Vụ Hợp tác Quốc tế

Đảng bộ Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 12

Ngày 20/4/2023, Đảng bộ Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ 12 (mở rộng) với sự tham dự của các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ. Đồng chí Nguyễn Văn Sinh - Phó Bí thư Ban Cán sự, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì hội nghị.

Báo cáo sơ kết công tác Quý I năm 2023, đồng chí Vũ Quang Tiến - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ Xây dựng cho biết, trong Quý I/2023, Đảng ủy Bộ tích cực phối hợp với Ban cán sự đảng, lãnh đạo Bộ tập trung lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện quyết liệt Nghị quyết của Ban Cán sự đảng, Đảng ủy Bộ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ tài chính ngân sách và công tác xây dựng đảng năm 2023. Trong đó, chú trọng tập trung triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng; phối hợp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2023, lập thành tích hướng tới Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Đảng bộ Khối các Cơ quan Trung ương; cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá được xác định trong Nghị quyết



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh - Phó Bí thư Ban Cán sự, Bí thư Đảng ủy chủ trì hội nghị

Đại hội XIII Đảng ủy Khối; Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ Bộ và Nghị quyết đại hội các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong Quý I, bước sang Quý II/2023, Đảng bộ Bộ Xây dựng đề ra các nhiệm vụ, trọng tâm là: tổ chức, soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, đề án theo Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023; triển khai thực hiện theo kế hoạch Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Xây dựng năm 2023; theo dõi, đôn đốc các đề án, dự án, văn bản quy phạm pháp luật đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với Văn phòng

Chính phủ và các cơ quan chức năng để rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, Đề án đã trình để ban hành; triển khai thực hiện nhiệm vụ được phê duyệt năm 2023.

Trong Quý II, Đảng ủy Bộ Xây dựng sẽ tập trung rà soát, báo cáo các cấp lãnh đạo về phương án kiện toàn bổ sung nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2020 – 2025; triển khai các bước tiếp theo trong công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy Đảng bộ Bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và 2025 - 2030; quy hoạch chức danh trưởng các Ban tham mưu của Đảng ủy Bộ; kết luận tiêu chuẩn chính trị và cho ý kiến về công tác cán bộ cấp ủy và trong công tác chính quyền; triển khai công tác lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp theo hướng dẫn của Trung ương và Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương.

Hội nghị đã tiến hành giới thiệu nhân sự quy hoạch cho các chức danh trong Ban, Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2020-2025 và 2025-2030.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh ghi nhận cao nỗ lực của các cấp ủy Đảng trong triển khai, thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra cho năm 2023 và đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng phát động Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động, Tháng Công nhân năm 2023

Ngày 27/4/2023, Bộ Xây dựng phối hợp với Công đoàn Xây dựng Việt Nam và Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (LILAMA) tổ chức Lễ phát động Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) ngành Xây dựng, Tháng Công nhân năm 2023, với chủ đề “Tăng cường xây dựng quy trình, biện pháp làm việc an toàn và cải thiện điều kiện lao động, giảm căng thẳng



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh chụp ảnh lưu niệm với đại diện 6 tổ chức Đảng khối doanh nghiệp tư vấn về trực thuộc Đảng bộ Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam-CTCP

Nhận định những nhiệm vụ, mục tiêu của Quý II và những Quý tiếp theo của năm 2023 sẽ rất nặng nề, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh quán triệt các cấp ủy Đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ Xây dựng cần tập trung tối đa nguồn lực để triển khai thực hiện và hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, đặc biệt là nhóm 3 nhiệm vụ trọng tâm - xây dựng chính sách pháp luật, xây dựng và phát triển đô thị, phát triển nhà ở và quản lý thị trường bất động sản. Cùng với đó là công tác chỉ đạo Đại hội công đoàn các cấp đúng tiến độ, tiến tới Đại hội Công đoàn Ngành.

tại nơi làm việc”.

Đây là một trong những sự kiện chào mừng kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng Việt Nam (29/4/1958 - 29/4/2023), Đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Phát biểu tại buổi lễ, Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ đã nêu bật sự quan tâm thường xuyên của Bộ Xây



Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ phát biểu tại Lễ phát động

dựng, Công đoàn Xây dựng Việt Nam đối với công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo điều kiện sống và làm việc cho công nhân viên chức ngành Xây dựng; đồng thời cho biết, Lễ phát động Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng Công nhân năm 2023 nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động của các cơ quan, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động trong công tác ATVSLĐ; động viên CNVCLĐ thi đua lao động sáng tạo, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

Để thực hiện tốt hơn nữa công tác an toàn vệ sinh lao động, đồng chí Nguyễn Thị Thủy Lệ đề nghị các cấp công đoàn trong Ngành tiếp tục triển khai, thực hiện tốt các quy định của Đảng và Nhà nước về ATVSLĐ; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm về công tác ATVSLĐ cho cán bộ, đoàn viên và người lao động; tiếp tục tham gia xây dựng, hoàn thiện các nội quy, quy chế quản lý công tác ATVSLĐ hàng năm, quy trình, biện pháp làm việc an toàn trong sản xuất, thi công. Bên cạnh đó, các cấp công đoàn cần tích cực tham mưu, đề xuất và phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về ATVSLĐ; tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ”, thường xuyên kiểm tra và nâng cao chất



Các đơn vị tham gia thi công tại Dự án của Tổng công ty LILAMA ký giao ước thi đua tại Lễ phát động

lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên.

Tại Lễ phát động, đồng chí Phan Duy Thương - Phó Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng (Bộ Xây dựng) cho biết, để đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, thời gian qua Bộ Xây dựng đã tập trung chỉ đạo nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản pháp quy, trong đó tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương và trách nhiệm của chủ đầu tư; rà soát, xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật về an toàn xây dựng, tập trung vào các công việc đặc thù có nguy cơ tai nạn cao; tiếp tục xây dựng, ban hành các quy trình kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng. Bộ Xây dựng đã nghiên cứu, ban hành Hướng dẫn kiểm tra an toàn trong thi công xây dựng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các quy định kỹ thuật bắt buộc áp dụng để các bên liên quan nắm vững và thực hiện hiệu quả; tiếp tục rà soát các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây dựng và tổ chức đo, kiểm tra, đánh giá các chỉ tiêu theo quy định để đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và xã hội ban hành theo thẩm quyền.

Tại Lễ phát động, các đơn vị (đang tham gia

thi công tại Dự án của Tổng công ty LILAMA) đã ký Giao ước thi đua, khẳng định quyết tâm triển khai thực hiện Dự án đúng tiến độ, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo điều kiện làm việc và chăm lo tốt hơn đời sống của cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động. Nhân dịp này, Công đoàn Xây dựng Việt Nam

đã trao 3 phần quà cho các tập thể và 150 suất quà cho các cá nhân, người lao động, mỗi suất trị giá 1 triệu đồng/người đang tham gia thi công tại Dự án.

Tin của Công đoàn Xây dựng Việt Nam

Thành phố dành cho phụ nữ và trẻ em - khía cạnh nhân văn trong quy hoạch đô thị hiện đại

Tạo lập không gian an toàn và tiện nghi cho những nhóm cư dân dễ bị tổn thương, trong đó có trẻ em, nhu cầu thiết kế sinh thái, bài bản môi trường phát triển để trẻ tìm hiểu về thế giới xung quanh thông qua các trò chơi là vô cùng quan trọng. Các mục tiêu phát triển bền vững của xã hội luôn hướng tới việc hình thành môi trường không xâm phạm quyền của các thế hệ tương lai, thông qua việc tạo ra của cải, cải thiện chất lượng cuộc sống trong bối cảnh kinh tế, xã hội, môi trường thay đổi liên tục.

Liên quan tới vấn đề này, các ý tưởng phát triển bền vững sẽ tạo tiền đề hình thành và phát triển những giải pháp mới trong quy hoạch các khu vực lãnh thổ. Một trong những nhiệm vụ chủ chốt của phát triển bền vững là gìn giữ và duy trì môi trường xứng đáng với con người, đặc biệt là các nhóm xã hội dễ tổn thương nhất như phụ nữ và trẻ em, tức là ưu tiên lợi ích của các nhóm này khi quy hoạch không gian đô thị. Xét từ quan điểm trên, việc xanh hóa đường phố, tổ chức các công viên, các sân chung, sân chơi tại các khu dân cư mang ý nghĩa mới, quan trọng, bởi tạo cơ hội để trẻ em và thanh thiếu niên vui chơi, qua đó góp phần nâng cao nhận thức của trẻ về thế giới vật chất xung quanh, về xã hội. Qua các trò chơi bổ ích, trẻ nhỏ cũng có thể nhận biết khả năng của mình.

Việc thiếu không gian an toàn, sinh thái ở các khu vực đô thị dẫn đến hệ quả là người lớn



Nhà trẻ Fuji tại Tokyo (Nhật Bản)

tăng cường kiểm soát con trẻ, hạn chế việc ra đường, từ đó nảy sinh nhiều vấn đề khác. Nhìn chung, cha mẹ thường lo lắng do ùn tắc giao thông, mức độ tội phạm, ô nhiễm môi trường... Trong khi đó, trẻ nhỏ ít tiếp xúc với bầu không khí tươi mới và môi trường tự nhiên sẽ dễ mắc “hội chứng thiếu thiên nhiên”. Điều này dẫn đến gia tăng mức độ béo phì cũng như các rối loạn sức khỏe tinh thần ở trẻ em thành thị hiện đại.

Trong việc kiến tạo môi trường tiện nghi, an toàn và thân thiện cho cư dân, nhiều thành phố vấp phải không ít khó khăn, trong khi nhiều thành phố khác có những ý tưởng tích cực để cải biến không gian đô thị và thành công. Tại thị trấn Fukuoka, miền nam Nhật Bản có một khu vườn trường học. Theo thời gian, khu vườn đã phát triển thành sinh cảnh và hệ sinh thái. Việc hình thành khu vườn đã giúp các học sinh trong



Trẻ em chơi đùa xung quanh cây cổ thụ - cách giáo dục tình yêu thiên nhiên cho trẻ em Nhật Bản

Khi vui chơi có thể tìm hiểu về sự tồn tại của các hệ sinh thái khác nhau, quan sát trực tiếp vòng đời của cây cổ cũng như những thay đổi của hệ thực vật địa phương. Điều đáng chú ý là các học sinh của trường đã tham gia tích cực vào việc hình thành khu vườn, nhiều ý tưởng của chính các em đã được thực hiện.

Công viên Clyde Warren ở Dallas, Texas là một ví dụ điển hình về công viên đô thị được hình thành bên trên đường cao tốc. Công viên nhanh chóng trở thành địa điểm nghỉ ngơi yêu thích của người dân địa phương do tạo nhiều khả năng nghỉ ngơi giải trí tích cực. Ở đây có một công viên dành cho trẻ em với đài phun nước, phòng đọc sách, nhà hàng, bãi cỏ lớn dành cho các hoạt động khác nhau.

Đối với những trẻ em đã trải qua chấn thương tâm lý nghiêm trọng (do chiến sự, di cư, sống trong các trại tị nạn...), việc tạo những sân chơi vô cùng quan trọng. Đối với các em, đó là những không gian an toàn, ổn định và hạnh phúc trong một thế giới hỗn loạn. Tuy nhiên, được chơi trong sân chơi thường là một giấc mơ xa vời đối với nhiều trẻ em tị nạn. Năm 2014, Quỹ Kayany phối hợp với Cộng đồng về các vấn đề phát triển thuộc trường Đại học Mỹ ở Beirut đã xây dựng các trường học di động cho trẻ em tị nạn Lebanon. Trong khuôn khổ dự án, việc xây dựng các sân thể thao được đặc biệt chú ý. Các sân này có thể lắp ráp và tháo rời dễ dàng, được làm từ các vật liệu tự nhiên sẵn có



Klyde Warren Park bên đường cao tốc (Dallas, Mỹ)

của địa phương.

Theo cách tiếp cận mới, các chuyên gia của Trung tâm khoa học kỹ thuật "Tài nguyên và tư vấn" trong khuôn khổ Kế hoạch hành động của chính quyền thành phố Danilov về sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường đã nghiên cứu triển khai chương trình mục tiêu "Danilov xanh - thành phố dành cho phụ nữ và trẻ em". Chương trình này dựa trên kết quả nghiên cứu của các chuyên gia về các cấu trúc của thành phố Danilov, khảo sát riêng và lập bản đồ các địa điểm vui chơi dành cho trẻ em, cũng như nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các chuyên gia và người dân thành phố về vấn đề cây xanh và cách giải quyết. Từ đó, các đề xuất về tổ chức-thiết kế đã được đưa ra và thông qua. Quan trọng là nắm vững quy hoạch cảnh quan phải gồm cả năm cách cảm nhận - thị giác, xúc giác, vị giác, thính giác và khứu giác. Thiết kế sinh thái những tổ hợp tự nhiên-nhân tạo có tính đến các giải pháp phát triển bền vững cần đặt ra các nhiệm vụ cụ thể và cách giải quyết. Đồng thời, công việc trong các dự án này phải dựa vào giải pháp liên ngành, có sử dụng các công nghệ GIS hiện đại và các phương pháp mô hình hóa. Những nền tảng thông tin như vậy có thể trình diễn một cách trực quan những rủi ro từ quá trình đô thị hóa, chẳng hạn mức độ tiếng ồn và ô nhiễm không khí tăng cao, suy giảm hệ thực vật, đa dạng sinh học, thay đổi cảnh quan. Sử dụng các



Trong Klyde Warren Park có khu vực dành cho trẻ em và bố mẹ, với bãi cỏ rộng, nhiều đài phun nước công nghệ GIS sẽ giúp lựa chọn vị trí tối ưu cho các hệ thống kỹ thuật - thiên nhiên trong tương lai, điều chỉnh tải trọng môi trường đã có, lựa chọn các phương án kinh tế, kỹ thuật và môi trường phù hợp nhất.

Mặt khác, không thể cho rằng cảnh quan được tổ chức bài bản, đúng cách sẽ thay đổi nhận thức của trẻ về thế giới. Thay đổi không gian xung quanh là nhiệm vụ hàng đầu, nhưng không giải quyết được vấn đề thiếu quan tâm đến trẻ em, và hậu quả là sự gia tăng số vụ phạm pháp và những hành vi tàn nhẫn ở trẻ em.

Cần giáo dục trẻ (càng sớm càng tốt) tình yêu thiên nhiên, bảo vệ, quan tâm tới thiên nhiên, không xâm hại tính toàn vẹn của tự nhiên. Việc này sẽ bất khả thi nếu xung quanh trẻ không có nơi nào để có thể tìm hiểu về thiên nhiên.

Do đó, để thiết kế sinh thái hạ tầng đô thị và nông thôn, cần phải tính đến nhu cầu xã hội của các gia đình, trẻ em và người cao tuổi. Cơ sở cho giải pháp quy hoạch các khu vực lãnh thổ theo hướng nhân văn chính là cách giải quyết các vấn đề xã hội - môi trường của khu vực đó, hình thành môi trường đô thị đáng sống cho người dân. “Thành phố dành cho phụ nữ và trẻ em” đưa ra một góc nhìn khác về thực tiễn quy hoạch đô thị, là ý tưởng mới để cải thiện không gian vui chơi cho trẻ em trong thành phố, góp phần hình thành cảm quan về một tương lai bền vững và có tác động tích cực về mặt xã hội - môi trường.

Theo tạp chí Sinh thái Nga tháng 7/2022
<https://korden.org/>
ND: Lê Minh

Thúc đẩy hiện đại hóa ngành xây dựng mang tính đặc sắc Trung Quốc

Tháng 4/2023, “Sách trắng về Mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số 2023” - ấn phẩm đầu tiên về lĩnh vực xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn hướng đến chuyển đổi kỹ thuật số và phát triển chất lượng cao đã được ban hành. Sách trắng gồm 2 tập - “Ngành công nghiệp xây dựng” và “Nền tảng kỹ thuật xây dựng cơ bản”, tập trung vào 2 các giải pháp quản lý giám sát kỹ thuật số ngành xây dựng và thiết lập nền tảng cơ bản, từ đó cung cấp hỗ trợ cần thiết đối với việc phát triển xây dựng theo định hướng kỹ thuật số mới cho các cơ quan quản lý ngành và đảm bảo sự phát triển chất lượng cao của ngành xây dựng.

Xu hướng và ý tưởng mới

“Kế hoạch 5 năm lần thứ 14 về phát triển ngành xây dựng” đã đề xuất việc xây dựng một nền tảng giám sát của Chính phủ đối với ngành xây dựng dựa trên các tiến bộ trong lĩnh vực Internet. Các cơ quan, đơn vị quản lý ngành cũng cần thiết lập một nền tảng giám sát kỹ thuật số chuyên nghiệp, phát triển “Mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số” để có thể phát huy một cách hiệu quả, đầy đủ các giá trị then chốt của các yếu tố dữ liệu. Việc xây dựng Mô hình lấy quản trị dữ liệu làm cốt lõi và được hỗ trợ bởi nhiều giải pháp công nghệ như lưu trữ đám mây, dữ liệu lớn, vật lý - điện tử, tin



Nền tảng thông minh kết hợp dữ liệu lớn và điện toán đám mây Zhujián (Quý Châu)

học, từ đó tạo nên mô hình tổng thể về chỉ đạo, điều động và vận hành để phục vụ công tác quản lý giám sát toàn diện kinh doanh xây dựng đa chiều.

Thông qua việc xây dựng mô hình, các cơ quan có thẩm quyền trong ngành có thể nhanh chóng thu thập các nguồn dữ liệu lớn của lĩnh vực xây dựng, đồng thời thông qua quá trình phân tích và xử lý sâu, thực hiện sách lược “không thời gian, chỉ huy không khoảng cách, giám sát không gian và thời gian bằng không” để cải thiện hiệu quả mức độ quản trị kỹ thuật số và tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao của ngành xây dựng.

Kiến trúc mới - con đường mới

Sách trắng đã tóm tắt cấu trúc tổng thể mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số là “1231N”. Trong đó, “1” được hiểu là một trung tâm dữ liệu lớn, sử dụng công nghệ để phá đảo dữ liệu và thực hiện hội tụ, liên kết, tích hợp dữ liệu trong các lĩnh vực kinh doanh khác nhau. “2” là cổng dịch vụ và công việc đồng nhất, tạo điều kiện cho các cán bộ nhân viên Chính phủ và các tổ chức thị trường nâng cao hiệu quả công việc. “3” là thâm nhập 3 cấp, thông qua kết nối dữ liệu để thâm nhập và kiểm soát tính thống nhất trong hoạt động xây dựng của các tổ chức thuộc 3 cấp tỉnh/thành phố/quận (huyện). “1” (sau) là một bộ chỉ số, bao gồm các chỉ số tiêu chuẩn đa chiều về phát triển công nghiệp và xây dựng kỹ thuật. “N” mang ý



Lễ ra mắt Dự án hệ thống quản lý đô thị thông minh để đưa vào vận hành thử nghiệm (Thái Châu, Giang Tô)

nghĩa là mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số sẽ thực hiện việc giám sát N loại kịch bản như gọi thầu - đấu thầu, thực hiện các thỏa thuận của hợp đồng...

Bố cục của mô hình được phân thành 3 trung tâm lớn: trung tâm trực quan hóa tài nguyên, trung tâm phân tích kinh doanh và trung tâm ra quyết định dữ liệu. Trung tâm trực quan hóa tài nguyên thực hiện lập kế hoạch tổng thể và quản lý thống nhất việc xây dựng mô hình thông tin thông qua 3 nền tảng trung gian là dữ liệu, kinh doanh và đồ họa. Trung tâm phân tích kinh doanh hướng đến mục tiêu cốt lõi là tạo ra một khuôn khổ mới cho việc giám sát kỹ thuật số ngành xây dựng, lấy tin dụng làm phương tiện chủ đạo để thiết lập cơ chế giám sát mới “tích hợp 1 mạng”. Trung tâm ra quyết định dữ liệu sẽ dựa trên khai thác thông tin dữ liệu và phân tích chỉ số, kết hợp với bản đồ hệ thống GIS để xây dựng nên một bức đồ họa tổng thể về nhà ở và xây dựng, từ đó cung cấp những dữ liệu chỉ số một cách chính xác, kịp thời và đa chiều và tài liệu tham khảo trực quan hóa dữ liệu để các nhà quản lý đưa ra phương án xây dựng khoa học, hiện thực hóa việc quản lý tinh tế.

Sách trắng cũng tóm tắt phương pháp 6 bước để thiết lập mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số, gồm: thiết lập tiêu chuẩn, hệ thống đối chiếu, dữ liệu khoa học, tích hợp

chuyên sâu, giám sát tỉ mỉ, hỗ trợ ra quyết định. “Thiết lập tiêu chuẩn” đề cập đến việc nghiên cứu để xây dựng một bộ tiêu chuẩn dữ liệu thống nhất, đồng bộ và có tính bảo mật cao; “hệ thống đối chiếu” được hiểu là một phương pháp đánh giá, phân loại và phê duyệt các mô hình hệ thống kinh doanh xây dựng hiện có phù hợp theo các nguyên tắc đúng, dùng, sửa đổi, hợp nhất, giữ nguyên, thành lập mới; “dữ liệu khoa học” - căn cứ vào nền tảng của tiêu chuẩn dữ liệu đồng nhất để tiến hành truy cập, quản trị, chia sẻ, liên kết..., qua đó giúp phát huy đầy đủ giá trị cốt lõi của các yếu tố dữ liệu; “tích hợp chuyên sâu” tức là xây dựng một nền tảng có khả năng kết hợp tổng thể các ứng dụng, thống nhất các kênh dữ liệu, phối hợp các mô hình kinh doanh, tối ưu hóa quy trình để thực hiện cộng tác dữ liệu, cộng tác kinh doanh và cộng tác hệ thống; “giám sát tỉ mỉ” đề cập đến quy trình giám sát cụ thể theo định hướng cộng tác liên cấp, liên khu vực, liên bộ phận, liên hệ thống và liên doanh nghiệp thông qua tích hợp các nguồn dữ liệu và các mô hình kinh doanh xây dựng; “hỗ trợ ra quyết định” được hiểu là thành quả, là chìa khóa cuối cùng giúp tháo gỡ những vướng mắc và những điểm nghẽn dữ liệu thông qua việc thiết lập nên các mô hình và thuật toán thông minh, cung cấp cơ sở dữ liệu đảm bảo hỗ trợ việc đưa ra phương án quản lý xây dựng phù hợp đối với mỗi công trình, dự án cho các cơ quan, đơn vị quản lý ngành.

Thực tiễn và phát triển mới

Với sự quan tâm của chính quyền các địa phương, sự cải tiến không ngừng của các giải pháp công nghệ xây dựng hiện đại, việc xây dựng mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số đã đạt được nhiều thành tựu trên toàn quốc.

Tháng 3/2023, thành phố Ôn Châu đã đi đầu xu hướng phát triển kỹ thuật xây dựng tỉnh Chiết Giang khi cho ra mắt ứng dụng đánh giá bản vẽ xây dựng 2D và 3D dựa trên nền tảng BIM, đánh dấu bước đột phá mới trong kịch bản ứng dụng quản lý dự án kỹ thuật số “Internet +

BIM” của Ôn Châu. Tỉnh Quý Châu đã đi đầu cả nước trong việc phát triển nền tảng thông minh kết hợp dữ liệu lớn và điện toán đám mây Zhujian, thông qua các phương pháp thu thập, đánh giá dữ liệu thông minh, khả năng thu thập, kiểm kê và quản trị dữ liệu đã được nâng cao, quá trình chuyển đổi kỹ thuật số đối với lĩnh vực xây dựng, nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn tỉnh Quý Châu đã tiến lên một tầm cao mới. Nền tảng thông tin công việc của Chính phủ về xây dựng nhà ở thông minh tại thành phố Thái Châu, tỉnh Giang Tô đã tích hợp các mô hình kinh doanh, phát triển xây dựng kỹ thuật số thành các mảng dự án quản lý chính, bao gồm: hệ thống quản lý công trình thông minh, hệ thống quản lý đô thị thông minh và trung tâm giám sát kỹ thuật số trực quan để tạo điều kiện thuận lợi cho các thực thể thị trường trong vấn đề nhận diện và giải quyết công việc, đồng thời đảm bảo tính chính xác, an toàn, hiệu quả cho việc thi công, xây dựng các công trình, dự án.

Hiện nay, việc xây dựng các mô hình quản lý xây dựng và nhà ở kỹ thuật số đã trở thành một trong những hướng phát triển chính đối với các cơ quan, đơn vị quản lý ngành. Để thích ứng với quá trình phát triển sâu rộng và liên tục của số hóa xây dựng trong thời đại mới, việc thiết lập và điều chỉnh các Mô hình sẽ cần bám sát các vấn đề chuyển đổi mà các cơ quan quản lý ngành gặp phải trong quá trình số hóa để tạo nên sự kết nối chặt chẽ giữa các quy trình giám sát mới với các ngành sản xuất mới; từ đó đề ra các giải pháp đổi mới mô hình giám sát, làm sâu sắc hơn cơ chế giám sát, tạo điều kiện tốt hơn cho sự phát triển chất lượng cao và đóng góp nhiều hơn trong việc khắc họa rõ nét quá trình hiện đại hóa mang tính đặc sắc của ngành xây dựng Trung Quốc.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 4/2023*

ND: Ngọc Anh

Chợ trong môi trường đô thị hiện đại

Từ xưa tới nay, trao đổi hàng hóa và mua bán là những yếu tố phát triển nhanh chóng trong giao tiếp giữa người với người, và chợ là nơi thể hiện rõ nhất sự tương tác của người dân với thành phố. Ban đầu, các địa điểm buôn bán không vượt ra ngoài môi trường sống thông thường của các bộ lạc. Các không gian chợ lớn nhất được hình thành ở các thành phố, tại những điểm giao cắt của các tuyến buôn bán, và nhiều khi là lý do xuất hiện của các khu dân cư mới.

Chợ là một phần không thể thiếu của các nền văn minh cổ đại. Ban đầu, hoạt động mua bán diễn ra trong không gian công cộng ngoài trời, cũng được đặc trưng bởi các chức năng công cộng khác, như agora ở Hy Lạp cổ đại hay diễn đàn La Mã. Các giải pháp quy hoạch và bố cục của những chợ này rất khác nhau, từ các quảng trường có hàng cột bao quanh cho đến các khu vực mua sắm có mái che; tuy nhiên tất cả đều dựa trên nguyên tắc tổ chức trao đổi tiền - hàng hóa hiệu quả và thoải mái giữa người bán và người mua, người dùng dịch vụ. Sự phát triển của không gian thương mại diễn ra song song với sự phát triển của xã hội. Các chợ ngoài trời và chợ có mái che là những trung tâm buôn bán tập trung được hình thành sớm nhất và cho tới nay vẫn tồn tại, được phát triển dưới hình thức tổ hợp thương mại (như gallery ở Milan, bách hóa tổng hợp ở Moskva) và theo kiểu chợ đường phố hiện đại vẫn tồn tại ở Anh. Các tuyến phố đi bộ chính tại các thành phố lớn với hầu hết tầng trệt của các tòa nhà biến thành các cửa hàng, cửa hiệu chính là ví dụ về quá trình hình thành các phố thương mại.

Các tòa nhà thương mại hiện đại được phát triển dựa trên nguyên tắc tổ chức không gian thương mại của các nền văn minh cổ đại. Vào thế kỷ XVIII, những không gian thương mại được chuyển đổi thành các tổ hợp thương mại lớn, đầu tiên là gallery ở Paris, trong sân đình

thự Philippe d'Orleans. Dưới mái gallery này là các cửa hàng, quán cà phê, nhà hàng, câu lạc bộ vốn nổi tiếng với người dân Paris; sau đó là một tổ hợp có mái che; và việc xây dựng hàng loạt tổ hợp tương tự chỉ bắt đầu từ thập niên 1920 với việc xây dựng gallery Palais Royal. Tại đây, cấu trúc kim loại và kính lần đầu tiên được sử dụng để thiết kế các vòm.

Sự gia tăng dân số và tập trung dân cư tại các thành phố lớn, cùng với văn hóa tiêu dùng ngày càng tăng đã làm nảy sinh nhu cầu xây dựng các tổ hợp thương mại lớn. Do trung tâm lịch sử của các thành phố đã được hình thành và được coi là giá trị văn hóa, nên công trình xây dựng mới cần phải hài hòa hữu cơ với môi trường lịch sử. Chợ đường phố phù hợp nhất cho nhiệm vụ này là một số tuyến phố được hợp nhất hay một tuyến phố chỉ dành cho người đi bộ và được bảo vệ tránh mưa nắng bởi những vòm kính. Một loại hình cơ sở thương mại khác rất phổ biến vào cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX là tòa nhà thương mại nhiều tầng (do thiếu đất trống). Ở Mỹ, các trung tâm thương mại được gọi là department store; ở châu Âu được gọi theo tên của các gia đình có ảnh hưởng; còn ở Nga gọi là bách hóa tổng hợp. Các cửa hàng bách hóa đã sử dụng những công nghệ hiện đại nhất thời bấy giờ (kết cấu bê tông cốt thép, thang máy).

Vào những năm 1950, loại công trình thương mại mới (megamall) xuất hiện, đây là tập hợp các cửa hàng độc lập, các cơ sở dịch vụ và khu vực công viên được đưa ra khỏi nội đô và hoạt động như một thể thống nhất. Các megamall đầu tiên gồm cả các quán cà phê, nhà hàng, ngân hàng, văn phòng, rạp chiếu phim.

Các công nghệ xây dựng và quy hoạch tổ hợp thương mại liên tục thay đổi. Trong hơn 7 thập kỷ hình thành, các tổ hợp thương mại đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến các khu vực xung quanh và là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh



Bách hóa tổng hợp (GUM) Moskva như 1 khu phố thương mại trong nhà

tế - xã hội.

Một hình thức không gian thương mại khác có bề dày lịch sử là quảng trường chợ. Quảng trường chợ thường chiếm vị trí trung tâm trong cấu trúc đô thị, cạnh đó là nhà thờ chính hoặc tòa nhà hành chính. Gần chợ, những con đường thuận tiện để vận chuyển hàng hóa được hình thành. Đôi khi, do đặc điểm tự nhiên và lãnh thổ, quảng trường chợ được tổ chức trên mặt nước (như ở Thái Lan). Về nguyên tắc, các quảng trường thương mại là những thiết chế truyền thống, mang tính biểu tượng và do đó không thay đổi hình thức.

Quá trình trao đổi hàng hóa tại đây khác với giao dịch trong megamall, thường mang tính giải trí, xã hội nhiều hơn. Hoạt động của các quảng trường chợ dựa vào sự hợp lý về kinh tế, bằng cách giảm chất lượng, giảm giá và sự đa dạng của hàng hóa, dịch vụ.

Thông thường, các quảng trường chợ có cấu trúc quy hoạch tương tự như nhau, nhưng một phần vẫn thể hiện tính dân tộc độc đáo của một vùng, một nền văn hóa. Về hình thức, đó là những quầy hàng được tổ chức tại các quảng trường hoặc đường phố trong thành phố, là các kết cấu nhẹ, lưu động. Một điểm khác biệt là giá thuê tương đối thấp do chợ ngay tại quảng trường thuộc quản lý của chính quyền đô thị. Ở các nước châu Âu, việc mua bán ở quảng trường chợ rất quy củ, từ sáng sớm cho đến một



Quảng trường chợ tại Dresden (Đức)

giờ chiều. Sau thời gian này, các quầy hàng được tháo dỡ và khu vực họp chợ lại trở thành một không gian công cộng đô thị.

Ở Nga, sau công cuộc cải tổ, văn hóa chợ đường phố hầu như đã biến mất, chỉ còn một số địa điểm thương mại tự phát tại những nơi tụ tập đông người (ngã tư và góc phố, lối ra của ga metro, điểm dừng của phương tiện giao thông công cộng). Theo quy định, các chợ này là chợ tạm và chỉ được rào chắn đơn giản.

Như vậy, do nhu cầu liên tục về hàng hóa và dịch vụ, các quảng trường chợ với hoạt động mua bán tự phát đã chuyển thành các khu vực mua sắm có mái che - nguyên mẫu của các trung tâm thương mại đầu tiên; dựa trên các khu vực đất đai tương đối rẻ, sử dụng các kết cấu kim loại đúc sẵn. Kiến trúc hợp lý, không rườm rà đã trở thành một tiêu chuẩn của các công trình thương mại.

Sự phát triển của các công trình này vẫn tiếp tục cho tới nay. Với sự phát triển của văn hóa tiêu dùng và sự chuyển đổi của các cửa hàng sang môi trường thông tin internet, quá trình trao đổi hàng hóa đã thay đổi đáng kể, cũng như hành vi của người dùng đối với hoạt động mua bán khi chuyển hoạt động này sang xu hướng giải trí, nghỉ ngơi và tìm hiểu.

Các chợ vốn là nguồn tạo việc làm quan trọng cho cư dân. Nếu chợ bị đóng cửa, đất nước sẽ mất một số lượng lớn việc làm, điều này sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến khía cạnh kinh



Chợ tan, trả lại không gian công cộng (quảng trường) cho người dân

tế và chính trị của cuộc sống thành phố. Chợ cũng như một cơ sở thương mại, cần được nghiên cứu các nguyên tắc hoạt động hiệu quả thông qua giải pháp quy hoạch - kiến trúc do sự cạnh tranh ngày càng tăng từ các chuỗi bán lẻ lớn. Việc thiếu tiêu chuẩn thống nhất để thiết kế các chợ hiện đại đáp ứng nhu cầu của người mua sẽ ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế. Việc đóng cửa hàng loạt chợ, chuyển thị phần bán lẻ khỏi thị trường chung và gia tăng ảnh hưởng của các hệ thống bán lẻ lớn khiến người mua phải mua hàng hóa chất lượng thấp và không có nhiều lựa chọn, hơn nữa giá lại tăng cao, vì hoạt động của các doanh nghiệp thương mại chỉ nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Yếu tố giải trí trong các trung tâm thương mại ngày càng nhiều đã ảnh hưởng tới tự do cạnh tranh khi độc quyền hóa lĩnh vực thương mại.

Sang thế kỷ XXI, hình thức chợ mới dưới dạng các diện tích thương mại lớn với các địa điểm cho thuê để bán thực phẩm và các mặt hàng phi thực phẩm đang được phát triển. Trong thời đại chuyển đổi mô hình toàn cầu, nhiều thay đổi diễn ra trong xã hội hiện đại cũng ảnh hưởng đến xu hướng thiết kế các công trình thương mại, từ đó có tác động đến thành phố nói chung.

Để thành phố trở nên hấp dẫn hơn đối với các doanh nghiệp lớn và người dân, các nhà phát triển đang kết hợp không gian văn phòng với các cửa hàng cao cấp và cảnh quan giải trí.



Kiến trúc hiện đại của Trung tâm nghệ thuật và văn hóa bảo tàng quốc gia Pompidou, Paris

Các thành phố lớn như New York, London, Paris, Tokyo chính là nơi khởi nguồn cho sự phát triển của các doanh nghiệp lớn và các trung tâm thương mại lớn. Ví dụ điển hình về việc tổ chức môi trường tiện nghi nhờ công trình quy mô lớn là Bảo tàng Guggenheim ở Bilbao, Trung tâm Pompidou ở Paris, Bảo tàng Guggenheim của kiến trúc sư F.L. Wright ở New York - những công trình mang bản sắc riêng. Trung tâm Pompidou ở Paris được ví như một yếu tố của văn hóa tiêu dùng, nơi các nhóm dân cư khác nhau có thể hòa nhập vào xã hội. Kết quả, các triển lãm công cộng, lễ hội, bảo tàng nghệ thuật đương đại, trung tâm mua sắm và giải trí trở thành một phần quan trọng, rất quan trọng của cuộc sống đô thị. Những sáng tạo đã thổi luồng gió mới cho các không gian công cộng, đưa các không gian này thoát khỏi các khuôn mẫu và chuẩn mực xã hội.

Chiến lược áp dụng yếu tố văn hóa trong quá trình tái thiết tổng thể các khu vực lãnh thổ chưa phát triển là giải pháp cho nhiều vấn đề kinh tế - xã hội; tạo cho các thành phố hình ảnh riêng, khác biệt về địa điểm có thể coi là biểu trưng cho thành phố. Các ví dụ về sự kết hợp giữa kinh tế và văn hóa có trên khắp thế giới, từ Quảng trường Thời đại ở New York đến Bảo tàng Guggenheim ở Bilbao, cho thấy tầm quan trọng của một giải pháp toàn diện để tái thiết các lãnh thổ nơi bố trí chợ, nhằm hình thành môi trường kinh tế - xã hội tiện nghi.

Tác giả bài viết đề xuất trên các lãnh thổ nơi bố trí các chợ có mái che hiện đại, trong quá trình tái thiết tổng thể, có thể hình thành một cấu trúc đa năng, đồng thời, các chức năng thương mại đa lớp cần được bảo tồn. Một cấu trúc như vậy cần bao gồm các tính năng giải trí đặc trưng của cộng đồng và được hình thành trong quá trình lịch sử (truyền thống hội chợ). Sự phát triển nhanh chóng của xã hội hiện đại, sự bão hòa của thị trường hàng hóa và dịch vụ tạo nên tính cấp thiết và sức hấp dẫn đặc biệt đối với việc bảo tồn các phong tục và truyền thống dân tộc. Một công trình thương mại có cơ cấu bên trong, ngoài các chức năng trao đổi và mua bán hàng hóa còn tích hợp yếu tố văn hóa bản sắc dân tộc, hiện nay là một hiện tượng độc đáo trong xã hội. Bằng cách bảo tồn và phát triển các truyền thống dân gian, tổ hợp thương mại sẽ biến thành trung tâm bản sắc dân tộc, văn hóa và lịch sử. Những truyền thống

lâu đời mang ý nghĩa sâu xa nhất và được vận hành trên cơ sở sự phát triển khoa học công nghệ hiện đại sẽ tạo nên cốt lõi văn hóa bền vững cho thành phố.

Chợ trong thành phố không phải là di tích của quá khứ, mà là một nhu cầu thực tế của cuộc sống hiện đại. Hình thức thương mại này hỗ trợ nhà sản xuất trong nước và bảo đảm sản phẩm tươi sống cho người dân. Chợ luôn có bầu không khí đặc biệt, bởi mọi người đến chợ không chỉ để mua sắm. Đây thực sự là một nếp sống, một nét văn hóa của người dân: đi bộ giữa các quầy hàng, lựa chọn, mặc cả - giao tiếp. Chính vì thế, chợ - hình thức thương mại lâu đời nhất cho tới nay vẫn chưa hết tính cấp thiết.

*Tạp chí Architecture & Modern Information
Technologies tháng 4/2020
ND: Lê Minh*

Quy hoạch tổng thể Dubai đến năm 2040

Vào đầu năm 2021, Phó tổng thống kiêm Thủ tướng của Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất Sheikh Mohammed đã phê duyệt Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai 2040 mới với phương châm “Bền vững”. Một phần trong đó là Kế hoạch phát triển tổng thể Hatta nhằm phát triển khu du lịch Hatta.

Tầm nhìn của Dubai cho năm 2040

Dân số Dubai dự kiến sẽ tăng lên khoảng 5,8 triệu người vào năm 2040. Hiện tại, dân số của Dubai vào khoảng 3,3 triệu người. Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai đến năm 2040 đã đặt nền móng cho sự phát triển bền vững của thành phố trong 20 năm tới.

Tầm nhìn Dubai 2040 vạch ra một con đường toàn diện cho sự phát triển đô thị bền vững hơn của thành phố. Quy hoạch này tập trung vào việc sử dụng các không gian có sẵn và tập trung phát triển trong các khu vực đô thị hiện có. Quy hoạch sẽ mở rộng không gian cho

khách sạn và các hoạt động du lịch, cũng như tăng diện tích đất cho các hoạt động thương mại. Thành phố dự định duy trì vị thế là một trung tâm khởi nghiệp với các tập đoàn quốc tế và các khoản đầu tư chiến lược. Với Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai năm 2040, các cơ sở giáo dục và y tế cũng như các bãi biển công cộng cũng sẽ tăng lên. Kế hoạch tập trung vào các trung tâm dịch vụ tích hợp để tiếp cận và tăng mật độ dân số xung quanh các trạm trung chuyển công cộng quan trọng để nâng cao chất lượng cuộc sống. Vùng đất Hatta cũng đóng một vai trò quan trọng đối với tầm nhìn Dubai 2040. Đây sẽ là một trung tâm đổi mới và khởi nghiệp tại địa phương nhằm thúc đẩy du lịch sinh thái ở các khu vực vùng núi bên ngoài trung tâm Dubai.

Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai 2040: Các ưu tiên chính

Quy hoạch tổng thể đô thị của Dubai năm

2040 tập trung vào các ưu tiên sau: Nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên; Phát triển các cộng đồng năng động, lành mạnh, toàn diện; Tăng diện tích cây xanh và các không gian giải trí; Tăng diện tích công cộng; Cung cấp phương tiện di chuyển bền vững và linh hoạt; Thúc đẩy các hoạt động kinh tế lớn hơn

Ngoài ra, Quy hoạch tổng thể nhằm tăng cường tính bền vững môi trường, bảo vệ di sản văn hóa và đô thị của tiểu vương quốc, đồng thời phát triển một mô hình quản lý quy hoạch và pháp luật toàn diện hơn.

Đến năm 2040, UAE cần phát triển một cơ sở dữ liệu quy hoạch toàn diện để hỗ trợ việc ra quyết định và tăng cường tính minh bạch trong quy hoạch đô thị. Kế hoạch của Dubai cũng hướng tới việc khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông công cộng, đi bộ, đi xe đạp và sử dụng phương tiện giao thông linh hoạt. Trong lịch sử, Dubai không phải là nơi thân thiện với xe đạp, do điều kiện khí hậu và địa lý rất khắc nghiệt khi nhiệt độ vượt quá 43 độ C trong những tháng mùa hè. Để khuyến khích 80% người dân thành phố này sẽ đi bộ hoặc đi xe đạp đi làm, một ý tưởng khó tin đã được hình thành. Dự án với tên gọi The Loop có thể giúp tích hợp xe đạp vào hệ thống giao thông công cộng của Dubai cũng như giúp Dubai hiện thực hóa tham vọng trở thành “thành phố 20 phút” - cho phép mọi người đi bộ hoặc đi xe đạp đến các cửa hàng và dịch vụ gần nhà. Dự án đường bộ này sẽ được xây dựng vòng quanh Dubai, kết nối hơn 3 triệu người dân với các dịch vụ và cơ sở hạ tầng then chốt. Công ty đầu tư UrB đang đề xuất chính quyền cho xây dựng một tuyến đường đạp xe trong nhà được điều hòa nhiệt độ để thuyết phục người dân từ bỏ xe hơi, chuyển sang đạp xe hoặc đi bộ đi làm. Dù vẫn đang trong giai đoạn dự án, nhưng những phác thảo đầu tiên con đường đã được công bố để người dân xem xét và chính quyền phản biện. Điểm nổi bật của công trình này là sử dụng năng lượng từ mỗi bước chân cung cấp cho



Con đường giúp người đi bộ và xe đạp đi từ nhà đến nơi làm việc chỉ trong 20 phút. Ảnh: UrB

máy phát điện dưới dạng điện năng, hệ thống giao thông không phát thải, 100% nước tái chế dùng để tưới tiêu. Con đường sẽ trông giống như một đường ống kéo dài gần 100km trong nhà kính, có thể sử dụng 24/7 quanh năm thông qua điều hòa nhiệt độ và có thể đi qua những địa hình cát khắc nghiệt nhất. The Loop có thể giúp Dubai khắc phục các vấn đề liên quan đến tắc nghẽn giao thông, ô nhiễm tiếng ồn và không khí cũng như cung cấp cơ sở hạ tầng du lịch bền vững an toàn.

Việc phát triển và đầu tư cho Quy hoạch tổng thể đô thị mới của Dubai năm 2040 sẽ diễn ra tại năm trung tâm đô thị chính. Ba trong số này đã có, trong khi hai trung tâm mới sẽ hỗ trợ tăng trưởng và chất lượng cuộc sống. Hai trung tâm hiện tại là nơi diễn ra Hội chợ triển lãm 2020 và Trung tâm Ốc đảo Dubai Silicon. Các trung tâm đô thị hiện tại là Deira và Bur Dubai, Khu thương mại và Vịnh Business, Bến du thuyền Dubai và trung tâm khách sạn và giải trí JBR. Ngoài ra, Kế hoạch Phát triển Hatta là một yếu tố quan trọng trong tầm nhìn 2040 của Dubai, thể hiện những nỗ lực phát triển du lịch sinh thái và đầu tư bền vững.

Kế hoạch phát triển Hatta

Hatta, một vùng đất của Dubai trong dãy núi Hajar là một phần của Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai năm 2040. Làng Di sản Hatta được khôi phục đã trở thành một trung tâm du lịch

sinh thái và thúc đẩy các hoạt động gia đình. Vào tháng 10 năm 2021, Kế hoạch phát triển tổng thể Hatta đã được người đứng đầu Dubai phê duyệt, bao gồm bốn lĩnh vực phúc lợi, du lịch, thể thao và các hoạt động, và tính bền vững. Kế hoạch vạch ra sự phát triển của Hatta trong hai thập kỷ tới hỗ trợ tầm nhìn của tiểu vương quốc tới năm 2040.

Kế hoạch phát triển Hatta nhằm mục đích bảo tồn di sản và môi trường tự nhiên của khu vực, khuyến khích các hoạt động thể thao và du lịch miền núi để biến Hatta thành một điểm đến du lịch thu hút du khách quanh năm. Ngoài ra, Kế hoạch đặt ra mục tiêu biến Hatta thành một điểm để các doanh nghiệp địa phương và quốc tế kinh doanh và đầu tư. Các doanh nhân trẻ sở hữu doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ được hỗ trợ để thực hiện các dự án thúc đẩy sự phát triển kinh tế bền vững của Hatta.

Tạo môi trường và cơ sở hạ tầng tốt nhất có thể

Cứ 20 năm lại có một Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai mới. Kế hoạch hiện tại đặc biệt lấy con người làm trung tâm nhằm mục đích cung cấp lối sống và đầu tư đa dạng cho công dân, cư dân và du khách. Các kế hoạch phát triển chiến

lược của Dubai tập trung vào việc tạo ra môi trường và cơ sở hạ tầng tốt nhất có thể để nâng cao hạnh phúc và phúc lợi của cộng đồng, đồng thời hỗ trợ việc thực hiện những nguyện vọng lớn nhất của người dân Dubai nói riêng và cộng đồng trên khắp thế giới nói chung.

Quy hoạch tổng thể đô thị Dubai 2040 lấy cảm hứng từ các thông lệ quốc tế tốt nhất để tạo điều kiện cho sự thịnh vượng bền vững, nhằm mục đích tạo ra một môi trường toàn diện hơn, đáp ứng nhu cầu của dân số đa dạng của thành phố và cho phép mọi người nhận ra tiềm năng sáng tạo và đổi mới của họ.

Đây là quy hoạch phát triển tổng thể thứ bảy cho Dubai. Từ năm 1960 đến năm 2020, dân số thành phố đã tăng từ 40.000 lên hơn 3 triệu vào năm 2020. Quy hoạch tổng thể khai thác nhân tài địa phương, hỗ trợ các công ty khởi nghiệp cũng như tăng trưởng bền vững, và lần đầu tiên trong lịch sử quy hoạch đô thị của Dubai lấy con người làm trọng tâm và đưa ra nhiều sáng kiến mới nhằm tăng cường các lĩnh vực kinh tế như bất động sản, du lịch, y tế và phúc lợi.

<https://toposmagazine.com/>

ND: Mai Anh

KHAI MẠC KHÔNG GIAN TRUNG BÀY MÔ HÌNH, SA BÀN NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM TẠI CUNG TRIỂN LÃM KIẾN TRÚC, QUY HOẠCH XÂY DỰNG QUỐC GIA

Ngày 27/4/2023



Nguyên Thứ trưởng Nguyễn Đình Toàn và lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng cắt băng khai mạc triển lãm



Nguyên Thứ trưởng Nguyễn Đình Toàn cùng các đại biểu tham quan các Mô hình sa bàn tại triển lãm